TỦ SÁCH ĐẠO PHẬT NGÀY NAY

K11



KINH ĐỊA TẠNG

THÍCH NHẬT TỪ

soạn dịch

KINH ĐỊA TẠNG

TỦ SÁCH ĐẠO PHẬT NGÀY NAY

Chủ nhiệm:
TT. Thích Nhật Từ
(ĐT: 0908.153.160; email: thichnhattu@gmail.com)

Tủ sách Đạo Phật Ngày Nay do Thầy Thích Nhật Từ chủ biên bao gồm các Nghi thức tụng niệm thuần Việt và trên 200 đầu sách nghiên cứu và ứng dụng về Phật học, thuộc loại sách gối đầu giường cần thiết cho mọi đối tượng độc giả.

Tủ sách Đạo Phật Ngày Nay đã xuất bản trên 100 CD về Đại tạng kinh Việt Nam và nhiều tác phẩm Phật học dưới dạng MP3. Đây là ấn bản đầu tiên trên thế giới về thể tài này. Tủ sách đã xuất bản hàng trăm sách nói Phật giáo, CD và VCD tân nhạc, cải lương và tiếng thơ Phật giáo. Ngoài ra còn có hàng ngàn VCD pháp thoại của Thầy Thích Nhật Từ và các vị pháp sư khác về nhiều chủ đề từ gia đình, xã hội đến đạo đức và tâm linh.

Quý tác giả, dịch giả muốn xuất bản sách nghiên cứu và ứng dụng Phật học, quý Phật tử muốn ấn tống kinh sách Phật giáo, các đại lý cần nhận sách phát hành, xin vui lòng liên hệ:

© NHÀ SÁCH ĐẠO PHẬT NGÀY NAY
Chùa Giác Ngộ, 92 Nguyễn Chí Thanh, P.3, Q.10, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: (028) 3839-4121
www.daophatngaynay.com | www.chuagiacngo.com

TỦ SÁCH ĐẠO PHẬT NGÀY NAY

THÍCH NHẬT TỪ

- soạn dịch -

KINH ĐỊA TẠNG

(Tái bản lần 5)

MỤC LỤC

PHẦN DẪN NHẬP

1. Nguyện hương 1
2. Đảnh lễ Tam bảo 2
3. Tán hương 3
4. Phát nguyện trì kinh 3
5. Tán dương giáo pháp 4
6. Chí tâm quy mạng lễ 4

PHẦN CHÁNH KINH

Phẩm 1: Thần thông trên cung trời đao lợi 7
Phẩm 2: Phân thân tụ hội 23
Phẩm 3: Xét soi nghiệp quả 29
Phẩm 4: Nghiệp quả trong cõi Diêm-phù 37
Phẩm 5: Tù ngục và tội báo 53
Phẩm 6: Đức phật tán dương 59
Phẩm 7: Lợi ích kẻ còn người mất 73
Phẩm 8: Vua Diêm-la khen ngợi 81
Phẩm 9: Xưng tụng danh hiệu các Phật 95
Phẩm 10: So sánh công đức bố thí 101
Phẩm 11: Thần đất hộ trì 109
Phẩm 12: Thấy nghe được lợi ích 115
Phẩm 13: Thế Tôn ủy thác 131

PHẦN HỒI HƯỚNG

8. Kinh tinh hoa trí tuệ 143
9. Niệm Phật 145
10-A. Sám Di Đà 146
10-B. Sám niệm phật 148
10-C. Sám nhất tâm 150
10-D. Sám phát nguyện 152
10-E. Sám tống táng 154
11. Hồi hướng công đức 158
12. Phục nguyện 159
13. Dảnh lễ Ba ngôi báu 160

1. NGUYỆN HƯƠNG

Nam-mô Bổn Sư Thích-ca Mâu-ni Phật.O

Đốt nén tâm hương trước Phật đài,
Ngũ phần dâng trọn đức Như Lai,
Cầu xin nhân loại lên bờ giác,
Hạnh phúc bình an đến mọi loài. O

Đệ tử chúng con, một dạ chí thành, quỳ trước điện Phật, thiết lễ cầu siêu, trì *Kinh Địa Tạng*, nguyện cho chánh pháp được lan truyền khắp chốn, lời Phật dạy được phổ biến muôn nơi. Người người từ bỏ tham, giận, si mê; tưới tẩm từ bi, hạnh phúc. Làm lành lánh dữ, thương yêu đùm bọc lẫn nhau; thế giới dứt nghiệp binh đao, muôn loài an vui, tự tại.O

Ngưỡng nguyện hương linh . . . thấu rõ vô thường, vô ngã; xả bỏ huyễn thân tứ đại, tiêu dao miền Tịnh cảnh, thác hóa chín phẩm sen, nghiệp dứt khỏi ba đường, làm bà con Phật pháp. Cầu pháp giới chúng sinh đồng lên bờ giác ngộ. O
Nam-mô Hương Cúng Dường Bồ-tát

(*3 lần*) (*1lạy*) OOO

2. ĐẢNH LỄ TAM BẢO

Phật là đấng giác ngộ mình,
Độ người thoát khỏi tử sinh bao đời,
Từ bi, trí tuệ rạng ngời,
Là thầy ba cõi trời người xưa nay. O

Chí tâm đảnh lễ tất cả Đức Phật ba đời thường trú trong mười phương. (*1 lạy*) O

Pháp là phương thuốc diệu thay,
Chữa lành bệnh khổ bao loài chúng sinh,
Như vầng trăng sáng lung linh,
Soi đường ra khỏi u minh mê mờ.

Chí tâm đảnh lễ tất cả Tôn Pháp ba đời thường trú trong mười phương. (*1 lạy*) O

Tăng là những bậc chân tu,
Biết đời huyễn mộng, giã từ ra đi,
Thấm nhuần trí tuệ, từ bi,
Độ đời thoát khỏi tham . . . si khổ sầu.

Chí tâm đảnh lễ tất cả Hiền Thánh Tăng ba đời thường trú trong mười phương.
(*1 lạy*) OOO

3. TÁN HƯƠNG

Lò hương vừa bén chiên đàn
Tỏa xông pháp giới đạo tràng mười phương
Hiện thành mây báu cát tường
Xin Phật chứng giám tâm hương chí thành
Pháp thân các Phật tịnh thanh
Chứng minh hương nguyện, phước lành
rưới ban.
Nam mô Hương Vân Cái Bồ-tát. *(3 lần)* OOO

4. PHÁT NGUYỆN TRÌ KINH

Lạy đấng Thầy ba cõi,
Quy mạng Phật mười phương.
Nay con phát nguyện lớn,
Thọ trì *Kinh Địa Tạng*,
Trên đền bốn ơn nặng,
Dưới cứu khổ ba đường.
Nguyện cho người thấy nghe
Đều phát tâm bồ-đề,
Sống an vui giải thoát. O
Nam-mô Bổn Sư Thích-ca Mâu-ni Phật.
(3 lần) OOO

5. TÁN DƯƠNG GIÁO PHÁP

Pháp Phật cao siêu, lý rộng sâu,
Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu,
Nay con gặp được xin trì tụng,
Nguyện hiểu chân kinh nghĩa nhiệm mầu.
Nam-mô Khai Pháp Tạng Bồ-tát. (*3 lần*) O

6. CHÍ TÂM QUY MẠNG LỄ

Đức giáo chủ ngục tù tối thẳm
Bậc đại nhân Địa Tạng thương đời
Từ bi cứu độ muôn loài
Trải trăm ngàn kiếp không lui nguyện hùng.

"Địa" dày chắc, "Tạng" nguồn chứa đủ
Cõi phương Nam, trời nở mây thơm
Trăm hoa vần vũ nhả hương
Mây xinh, mưa báu, không lường đan xen.

Cảnh đẹp mắt, trang nghiêm hiếm có
Hàng trời người hỏi cớ duyên chi?
Phật rằng Địa Tạng đến đi
Gieo trồng nguyện lớn độ vì thế gian.

Ba đời Phật đồng thanh khen tặng
Hàng đại nhân tin tưởng tán dương
Nay con có sẵn thiện nhơn
Ngợi khen Địa Tạng phước tăng vô cùng.

Lòng từ lớn dung thông hạnh thánh
Trải bao đời, độ tận muôn loài
Gậy vàng cầm sẵn trong tay
Dộng tan cửa ngục cứu đời khổ đau.

Viên châu quý trước sau tỏ sáng
Hào quang soi ba vạn đại thiên
Diêm Vương trước điện uy nghiêm
Đài soi nghiệp cảnh gắn liền tội căn

Địa Tạng Bồ-tát thượng nhân
Chứng minh công đức của dân Diêm-phù!
Nam-mô Giáo chủ ngục tù
Độ sinh bao kiếp, giã từ khổ đau.

Nếu tù ngục nơi đâu còn chỗ
Phật chưa thành, vì độ chúng sinh
Muôn loài cứu thoát trầm luân
Mới nên quả Phật hoàn thành nguyện xưa.

Nam-mô Đại Bi, Đại Nguyện, Đại Thánh, Đại Từ, Bổn Tôn, Địa Tạng Bồ-tát Ma-ha-tát. (*3 lần*) OOO



Phẩm 1
THẦN THÔNG TRÊN CUNG TRỜI ĐAO LỢI

PHÓNG QUANG TUYÊN CÁO

Tôi nghe như vầy. Một thời đức Phật thuyết pháp cho mẹ tại cung Đao Lợi. Đến với pháp hội còn có vô số các Phật Thế Tôn và đại Bồ-tát ở các thế giới khắp cả mười phương. Các ngài đồng thanh ca ngợi lời rằng:

Thật là lành thay, đức Phật Thích-ca trong đời năm trược: thế giới mong manh, thấy biết sai lầm, chúng sinh cang cường, não phiền nghiệp chướng, tuổi thọ ngắn ngủi, có thể vận dụng phép mầu tuệ giác chẳng thể nghĩ bàn, để giáo dục đời và người ương ngạnh, giúp họ hiểu được khổ đau, hạnh phúc.

Khi vừa dứt lời, các Phật Thế Tôn đều nhờ thị giả vấn an đức Phật Thích-ca lịch sử.

Bấy giờ, đức Phật nở nụ cười tươi, phóng ra trăm ngàn ánh sáng rực rỡ: ánh đại viên mãn, ánh đại từ bi, ánh đại trí tuệ, ánh đại tuệ giác, ánh đại tam-muội, ánh đại cát tường, ánh đại phước đức, ánh đại công đức, ánh đại qui y, ánh đại tán thán.

Sau đó, đức Phật phát ra âm thanh đủ mọi sắc thái, vô cùng nhiệm mầu: âm thanh bố thí, âm thanh đạo đức, âm thanh nhẫn nại, âm thanh tinh tấn, âm thanh thiền định, âm thanh bát-nhã, âm thanh từ bi, âm thanh hỷ xả, âm thanh giải thoát, âm thanh vô lậu, âm thanh trí tuệ, âm sư tử rống, đại sư tử rống, âm thanh mây sấm và mây sấm lớn.

TRỜI THẦN HỘI HỌP

Sau khi đức Phật phát ra vô số âm thanh mầu nhiệm, hàng ngàn trời, rồng, ma quỷ,

thần linh ở cõi Ta-bà và hành tinh khác đều đến hội hợp tại cung Đao Lợi.

Loài trời bao gồm trời Tứ thiên vương, cõi trời Đao-lợi, trời Tu-diệm-ma, trời Đâu-suất-đà, cõi trời Hóa lạc, Tha hóa tự tại; cõi trời Phạm chúng, cõi trời Phạm phụ, cõi trời Đại phạm; cõi trời Thiểu quang, trời Vô lượng quang, cõi trời Quang âm; cõi trời Thiểu tịnh, trời Vô lượng tịnh, cõi trời Biến tịnh; cõi trời Phước sinh, cõi trời Phước ái, cõi trời Quảng quả; cõi trời Vô tưởng; cõi trời Vô phiền, cõi trời Vô nhiệt, cõi trời Thiện kiến, cõi trời Thiên hiện, trời Sắc cứu cánh; trời Đại tự tại, trời Phi phi tưởng.

Ngoài các thiên chúng, còn có các thần ở quốc độ này và quốc độ khác cùng đến hội hợp. Trong đó gồm có thần biển, thần sông, thần rạch, thần cây, thần núi, thần đất, thần suối, thần lúa, thần ngày, thần

đêm, thần chủ không gian, thần chủ thiên giới, thần chủ ẩm thực và thần thảo mộc.

Có các quỷ lớn ở cõi Ta-bà và cõi khác như quỷ vương Mắt dữ, quỷ vương Ăn huyết, quỷ vương Ăn tinh, quỷ Ăn thai trứng, quỷ Gây hành bịnh, quỷ vương Trừ độc, quỷ vương Từ tâm, quỷ vương Phước lợi, quỷ vương Ái kính.

HẠNH NGUYỆN ĐỊA TẠNG

Bấy giờ, đức Phật bảo Pháp vương tử Văn thù Sư lợi: "Ông hãy quan sát các đức Phật khác và đại Bồ-tát, thiên long quỉ thần, ở thế giới này hay thế giới khác, rồi cho biết rằng có bao nhiêu vị hiên đang có mặt tại cung Đao-lợi?

Bồ-tát Văn Thù liền trả lời rằng: "Bạch đức Thế tôn, dù con dùng sức trí tuệ thần thông tính đếm ngàn đời, cũng không biết được số lượng bao nhiêu."

Đức Phật dạy rằng: "Ngay bản thân ta

dùng mắt Phật nhìn cũng không đếm hết số lượng ngần ấy! Số thánh phàm này đều do công của Bồ-tát Địa Tạng từ nhiều kiếp trước, hoặc đã hoá độ và đã thành tựu, hoặc đang hóa độ và đang thành tựu, hoặc sẽ hoá độ và sẽ thành tựu."

Bồ-tát Văn Thù bạch đức Phật rằng: "Nhiều kiếp về trước, con hành thiện pháp và chứng đắc được trí tuệ vô ngại, nên nghe Phật nói, con liền tin nhận. Các bậc Thanh Văn, tám bộ thiên long và người đời sau, dẫu nghe lời thật của đức Thế Tôn vẫn không tránh khỏi thái độ nghi ngờ, dù kính tin nhận, chưa chắc đã khỏi tình trạng dị nghị. Con xin Thế Tôn giảng dạy rộng rãi, trong lúc tu nhân, Bồ-tát Địa Tạng đã phát nguyện gì, đã tu hạnh nào mà thành tựu được việc khó nghĩ bàn như Người vừa dạy?"

Đức Phật dạy rằng: "Nếu dùng phép tính, đếm hết cỏ, cây, lùm, rừng, lúa, mè,

tre, lau, núi, đá và tất cả bụi trong cõi tam thiên đại thiên thế giới, giả dụ mỗi vật là một sông Hằng; rồi mỗi hạt cát trong mỗi sông Hằng là một thế giới; lấy mỗi hạt bụi trong từng thế giới, tính làm một kiếp; rồi lấy số bụi chứa trong một kiếp tính thành kiếp số, thì ngài Địa Tạng từ khi chứng được giai vị thứ mười của hàng Bồ-tát cho đến ngày nay, nghìn lần lâu hơn số kiếp tỷ dụ như vừa nêu trên."

Trong đời hiện tại hoặc đời vị lai, có trang thiện nam hay tín nữ nào nghe được danh hiệu Bồ-tát Địa Tạng, tán thán, chiêm ngưỡng, lễ bái, trì niệm, hiến cúng thành tâm, thậm chí vẽ, khắc, trạm chỗ, đắp, sơn hình tượng Địa Tạng, thì người như vậy sẽ được sinh về cõi trời Đao Lợi đến cả trăm lần, không còn đoạ lạc vào các đường dữ.

TRIỆU PHÚ PHÁT NGUYỆN

Này ông Văn Thù, trong nhiều kiếp

trước không thể tính đếm, tiền thân Địa Tạng là một triệu phú. Thời ấy có Phật hiệu là Sư Tử Phấn Tấn Cụ Túc Vạn Hạnh Như Lai. Vị triệu phú ấy thấy Phật tướng hảo, ngàn phước trang nghiêm, liền hỏi Ngài rằng đã tu hạnh gì được thân tướng hảo?

Khi ấy Sư Tử Phấn Tấn Cụ Túc Vạn Hạnh Như Lai bảo triệu phú rằng: "Muốn được thân tướng trang nghiêm lạ thường, phải siêng dấn thân trong thời gian dài, cứu thoát chúng sinh khỏi vòng đau khổ, giúp họ an vui."

Triệu phú nghe xong liền phát nguyện rằng: "Kể từ hôm nay đến vô số kiếp ở đời tương lai, con xin sẵn lòng vì các chúng sinh đã từng khổ lụy ở trong sáu đường, sử dụng phương tiện và pháp tùy duyên giúp cho mọi loài đều được giải thoát, rồi chỉ sau đó, con mới bước lên quả vị Phật đà."

Do lập nguyện lớn trước đức Thế Tôn, nên đến ngày nay, dẫu đã trải qua trăm ngàn vạn kiếp, Địa Tạng vẫn còn làm vị Bồ-tát!

THÁNH NỮ CỨU MẸ

Nhiều kiếp về trước không thể tính hết, có Phật hiệu là Giác Hoa Định Tự Tại Vương Như Lai. Tuổi thọ Phật này đến bốn trăm ngàn vạn ức kiếp số.

Trong thời tượng pháp, có một người nữ dòng Bà-la-môn, sâu dày phước đức, mọi người kính phục, đi đứng nằm ngồi, được thần hộ vệ.

Bà mẹ của cô mê tín tà đạo, khinh ngôi Tam Bảo. Dù được con thảo hết lòng cản khuyên, dùng mọi phương tiện giải thích cặn kẻ, hòng giúp cho mẹ có cái nhìn đúng về Phật Pháp Tăng, bà mẹ khăng khăng không thể tin hẳn. Chẳng bao lâu sau, bà mẹ qua đời, nghiệp thức đọa vào ngục tù vô gián. Nữ Bà-la-môn biết mẹ còn sống

bài bác nhân quả, phải theo nghiệp dữ đọa sa đường ác.

Vì muốn cứu mẹ, cô bán nhà cửa, mua nhiều hoa quả, các loại phẩm vật dâng cúng chùa tháp thờ đức Giác Hoa Định Tự Tại Vương Như Lai Đại Giác.

Đối diện trước Phật đủ các nét đẹp từ bi trang nghiêm trong một ngôi chùa, nữ Bà-la-môn kính ngưỡng chiêm bái, tự nghĩ thầm rằng Phật là đại giác, bậc đại trí tuệ, thấu rõ mọi điều. Nếu ngài còn sống, khi mẹ con mất, con đến hỏi Ngài, hẳn Ngài biết được cảnh giới mẹ con đã tái sinh về. Vừa nghĩ đến đó, cô càng buồn tủi, rơi lệ không nguôi, mắt chằm nhìn Phật với lòng tha thiết.

Từ trên hư không, bỗng có tiếng rằng: "Này nữ hiếu kia, con đừng bi lụy, sầu khóc thảm thiết. Ta sẽ giúp con biết được cảnh giới mẹ con sinh về. Thánh nữ chắp tay, hướng lên không gian cung kính thưa rằng:

"Xin cho con biết ngài là ai vậy, có thể giúp con giải tỏa nỗi đau? Từ khi mẹ con qua đời đến giờ, con nhớ đêm ngày, không biết hỏi ai cho rõ mẹ con thác sinh chốn nào?"

Trong không gian ấy lại có tiếng bảo: "Ta là đức Phật quá khứ xa xưa Giác Hoa Định Tự Tại Vương Như Lai mà con đang lễ. Thấy con hiếu thảo trội hơn thường tình, nên ta đến đây chỉ dạy cho con".

Cô vừa nghe xong, chấn động cảm xúc, té xủi trên đất, chân tay rã rời. Những người bên cạnh, vội vàng đỡ dậy. Khi vừa tỉnh lại, cô liền ngưỡng vọng, tác bạch lời rằng: "Xin Phật thương con, dạy cho con biết thế giới mẹ con đã thác sinh về. Thân tâm của con buồn đau như chết!"

Đức Giác Hoa Định Tự Tại Vương Phật liền dạy cô rằng: "Khi cúng dường xong, con mau về nhà, ngồi thật ngay thẳng, an trú chánh niệm, trì danh hiệu ta, con sẽ biết chỗ mẹ con thác sinh."

Vì thương nhớ mẹ, nữ Bà-la-môn vâng lời Phật dạy, thân ngồi ngay thẳng, trì niệm danh hiệu của Phật Giác Hoa, suốt một ngày đêm. Cô bỗng thấy mình đến một bờ biển, nước sôi sùng sục, có nhiều thú dữ toàn thân bằng sắt, nhốn nháu nhốn nhảy, giẫy dụa không ngừng. Cô cũng còn thấy nghìn muôn nam nữ, trồi lên ngập xuống trong biển lửa dữ, bị các thú dữ tranh nhau ăn thịt. Có quỷ dạ xoa hình thù kỳ dị, nhiều tay lắm mắt, nhiều chân, nhiều đầu, nanh chĩa ngoài miệng, bén nhọn như gươm, một mặt xua đuổi tất cả tội nhân đến gần thú dữ, mặt khác chúng tự chụp bắt người tội, túm đầu chân lại. Cảnh trạng thảm thương nhiều không kể xiết chẳng dám nhìn lâu.

Nhờ sức niệm Phật sâu xa mầu nhiệm, nữ Bà-la-môn hoàn toàn bình tĩnh, không hề sợ hãi. Có một quỷ vương tên là Vô Độc, bước đến cúi đầu đón tiếp rồi nói:

"Lành thay Bồ-tát, ngài vì việc gì sao lại đến đây? Thánh nữ hỏi rằng đây là chốn nào? Thưa ngài đây là lớp biển thứ nhất, thuộc về phía Tây núi Đại Thiết Vi. Cô hỏi chúa quỷ: "Tôi nghe nói rằng giữa dãy núi ấy có nhiều tù ngục, thật hư thế nào?" Chúa quỷ thưa rằng: "Thật có tù ngục." Cô liền hỏi tiếp: "Tôi phải làm gì để có thể đến các tù ngục đó? Chúa quỉ thưa rằng: "Nếu không phải do thần lực, nguyện lực, thì do nghiệp lực. Ngoài hai lực này, không ai có thể đến ngục đó được."

Cô lại hỏi tiếp: "Do duyên cớ gì, nước trong biển này luôn sôi sùng sục, có nhiều tội nhân và lắm thú dữ?" Chúa quỷ thưa rằng: "Tội nhân trong biển là những kẻ ác ở châu Diêm-phù vừa mới qua đời, trong bốn chín ngày, không người cầu siêu, hỗ trợ công đức, hầu cứu vớt họ; trong lúc sinh tiền, những người như vậy lại không tạo được nhân lành nào cả. Cứ theo nghiệp dữ do họ gây tạo mà cảm quả

khổ trong chốn tù ngục; và kết quả là họ phải lặn hụp trong biển sôi này.

Phía đông biển này, mười vạn do tuần, có lớp biển nữa, những sự thống khổ trong đó gia tăng gấp đôi biển này. Phía đông biển đó, lại có biển khác, nỗi khổ quằn quại càng gấp nhiều lần. Chúng sinh chịu khổ đều do nghiệp nhân xấu xa độc ác của thân miệng ý mà chiêu cảm ra. Quả khổ loại này gọi là biển nghiệp.

Thánh nữ lại hỏi: "Tù ngục ở đâu?" Chúa quỷ thưa rằng: "Trong ba biển lửa đều là tù ngục, số đến trăm ngàn, lớn nhỏ khác nhau. Tù ngục khổ lớn có mười tám loại. Tù ngục nhỏ hơn, số đến năm trăm. Ngoài ra còn có trăm ngàn tù ngục với nhiều thống khổ không thể kể xiết!"

Thánh nữ lại hỏi: "Mẹ tôi mới mất, không biết nghiệp thức thác sinh chỗ nào?" Chúa quỷ hỏi rằng: "Mẹ cô khi sống quen tạo nghiệp gì? Thánh nữ thưa

rằng: "Thân mẫu của tôi, dị đoan mê tín, khinh chê Tam Bảo, có lúc tạm tin rồi lại bất kính, chết mới mấy ngày không biết bây giờ thác sinh về đâu?" Chúa quỷ hỏi tiếp: "Mẹ cô tên gì?" Thánh nữ trả lời: "Cha mẹ của tôi là Bà-la-môn. Cha tôi hiệu là Thi-la Thiện-kiến, còn mẹ tôi là bà Duyệt-đế-lợi. Chúa quỷ chắp tay thưa thánh nữ rằng: "Thánh nữ an tâm, hãy trở về nhà, chớ buồn thương nhớ. Nữ tội nhân đó đã sinh về trời cách đây ba ngày. Theo tôi được biết nhờ cô hiếu nữ làm phước cho bà, hiến cúng chùa tháp thờ Phật Giác Hoa. Không riêng một mình mẹ của thánh nữ được lệnh ân xá khỏi cảnh tù ngục, mà các tội nhân trong ngục vô gián ngay trong ngày ấy đều được vui vẻ, đồng sinh cõi trời. Nói rồi, chúa quỷ chắp tay đảnh lễ thánh nữ cáo lui.

Nữ Bà-la-môn như vừa tỉnh mộng, nhớ biết rõ ràng, liền đối trước tượng

của Phật Giác Hoa Định Tự Tại Vương, phát nguyện cao rộng: "Con nguyện từ nay cho đến đời đời, bao nhiêu chúng sinh mắc phải tội khổ, thì con tìm cách với nhiều phương tiện giúp cho tất cả đều được giải thoát, sống trong an vui, thân tâm thơ thới."

Đức Phật bảo ngài Văn Thù Sư Lợi: "Chúa quỷ Vô Độc chính là Bồ-tát Tài Thủ ngày nay, còn thánh nữ kia không ai khác hơn Bồ-tát Địa Tạng."



Phẩm 2
PHÂN THÂN TỤ HỘI

HÓA THÂN VÀ QUYẾN THUỘC

Lúc ấy, tất cả phân thân của ngài Bồ-tát Địa Tạng trong ngàn vạn ức các loại tù ngục ở các thế giới không thể tính đếm, đều tụ hội về cung trời Đao-lợi. Do nhờ thần lực của đức Thế tôn, từ phương xứ mình, mỗi vị phân thân Bồ-tát Địa Tạng thảy đều dẫn theo trăm triệu vạn ức những người được độ thoát khỏi đường dữ, đồng cầm hương hoa đến cúng dường Phật. Những người đi theo, nhờ ngài Địa Tạng giáo dục hóa độ, không còn lui sụt với đạo tuệ giác cao siêu vô thượng.

Trước khi gặp đạo, từ nhiều kiếp xưa, họ từng trôi lăn trong biển sinh tử, chịu nhiều đau khổ không lúc nào dừng. Nhờ

lòng từ bi và thệ nguyện lớn của ngài Địa Tạng, họ được chứng đắc đạo quả giải thoát. Đến cung Đao-lợi, lòng họ vui mừng, chiêm ngưỡng Như Lai, một thoáng không rời.

ĐỨC PHẬT PHÓ THÁC

Lúc ấy, đức Phật đưa tay sắc vàng xoa lên đỉnh đầu hết thảy phân thân của ngài Địa Tạng rồi dạy lời rằng: "Bồ-tát Địa Tạng, ta ở trong đời năm thứ vẩn đục lại giáo hóa được những kẻ ngang bướng, làm cho tâm họ trở nên thuần hậu, bỏ hẳn đường tà, quay về nẻo chánh. Nhưng trong mười phần, vẫn còn vài phần quen theo thói ác. Muốn độ hạng này, ta đã phân thân trăm ức muôn ngàn, vận dụng phương tiện, tùy duyên giáo hóa. Người căn tính cao khi nghe ta dạy liền tin nhận liền. Cũng có nhiều người ân cần khuyến hóa mới được thành tựu. Có kẻ ám độn, phải giáo hóa lâu mới biết quay về. Còn

kẻ nghiệp nặng khó mà phát tâm với lòng kính ngưỡng.

Vận dụng phương tiện cứu độ chúng sinh, ta hiện nhiều thân, ứng hợp căn tánh. Khi hiện thân nam, lúc hiện thân nữ, trời, rồng, quỷ, thần, thậm chí hóa làm cây, cỏ, núi, rừng, dòng nước, đồng bằng, sông rạch, ao hồ, suối giếng, đất đá, làm lợi nhiều người, rồi độ thoát họ. Có khi hiện thân Đế thích, Phạm Vương, Chuẩn Luân Thánh Vương, Quốc Vương, Đại thần. Có lúc hiện thân cư sĩ, vương gia, tể tướng, quan quân. Hoặc thân Tỳ-kheo và Tỳ-kheo-ni, thiện nam, tín nữ. Cho đến các thân Thanh Văn, La-hán, Duyên Giác, Bồ-tát, ta đều sử dụng để độ chúng sinh. Đâu phải lúc nào cũng hiện thân Phật mới là hóa độ!

Bồ-tát Địa Tạng, ta đã trải qua biết bao số kiếp, dấn thân không mệt, độ người tội khổ, ngang bướng, khó dạy. Đối với

những người tâm chưa thuần hậu thì phải theo nghiệp chịu quả khổ đau.

Khi những người đó, sa vào đường dữ, chịu nhiều khổ sở, thời ông nên nhớ lời ta hôm nay, tại cung Đao Lợi, ân cần dặn dò, nỗ lực cứu độ chúng sinh Ta-bà cho đến lúc Phật Di-lặc ra đời, đều được tự do khỏi mọi đau khổ, gặp được Phật pháp, được Phật ghi nhận năng lực thành Phật trong đời tương lai.

XIN THEO NGUYỆN LỚN

Khi ấy, phân thân Bồ-tát Địa Tạng ở các thế giới hiệp thành một thân, cảm kích rơi lệ, bạch đức Phật rằng: "Từ bao kiếp qua, con nhờ Thế tôn, dìu dắt hóa độ, nên được sức thần và tuệ giác lớn, không thể nghĩ bàn. Theo hạnh nguyện ngài, con đã phân thân trăm nghìn muôn ức khắp các thế giới, bằng vạn ức lần cát dưới sông Hằng. Trong mỗi thế giới con lại hóa hiện vạn ức thân hình. Mỗi thân hình đó,

con đã hóa độ ngàn vạn ức người, giúp họ quay về, kính ngưỡng Tam Bảo, thoát vòng sinh tử, đạt được niết-bàn.

Ai biết làm lành theo lời Phật dạy, dù chỉ mảy may, bằng một sợi lông, giọt nước, hạt cát, hay một mảy bụi, hoặc mảy lông tóc, con đều hóa độ, giúp họ dần dần được lợi lạc lớn. Cúi xin Như Lai, đừng vì những kẻ tạo nhiều nghiệp ác, sinh lòng lo lắng! Bồ-tát Địa Tạng thỉnh nguyện ba lần, để Phật an tâm.

Lúc ấy đức Phật hết lòng khen ngợi Bồ-tát Địa Tạng: "Lành thay! Lành thay! Ta sẽ giúp ông sớm được thành tựu lời nguyện vĩ đại, từ bao kiếp xưa, giáo dục hóa độ chúng sinh xong rồi thì mới tiến lên quả vị giác ngộ cao siêu vô thượng.

***

Phẩm 3
XÉT SOI NGHIỆP QUẢ

THƯA HỎI NGHIỆP DUYÊN

Bấy giờ thân mẫu của đức Thế Tôn là thánh Ma-da, cung kính chắp tay hỏi đức Địa Tạng: "Thưa ngài Bồ-tát, người cõi Diêm-phù gây nghiệp khác nhau, nên lúc gặt quả sẽ như thế nào?"

Bồ-tát Địa Tạng liền đáp lời rằng: "Trong nghìn muôn ức thế giới, quốc độ, nơi có tù ngục, nơi không tù ngục, nơi có người nữ, nơi không người nữ, nơi có Phật pháp, nơi không Phật pháp. Thậm chí quả vị Thanh Văn, Duyên Giác, nơi có nơi không. Thiên sai vạn biệt có mặt khắp nơi, đâu riêng tội báo của các tù ngục mới có sai khác!"

Thánh mẫu Ma-da lại thưa lời rằng: "Tôi muốn được nghe tình trạng tội khổ trong cõi Diêm-phù chiêu cảm đường dữ." Bồ-tát Địa Tạng liền đáp lời rằng: "Kính xin thánh mẫu, lắng nghe tiếp nhận, tôi sẽ nói lược về những điều ấy."

BỒ-TÁT LƯỢC THUẬT

Kẻ nào bất hiếu, giết hại mẹ cha sẽ bị giam cầm trong ngục vô gián, ngàn muôn ức kiếp chịu nhiều khổ lụy, khó mong thoát khỏi.

Kẻ nào cố ý hủy hại thân Phật, phỉ báng Tam Bảo, khinh thường kinh pháp, sẽ bị đọa vào tù ngục vô gián.

Kẻ nào xâm phạm của chúng thường trú, làm bẩn tăng ni, trong chốn chùa chiền dâm tâm loạn tưởng, ra tay giết hại, sẽ bị đọa vào tù ngục vô gián.

Kẻ nào giả dạng làm thầy sa-môn, lạm dụng của Chùa, không giữ giới đức, lừa

đảo tín chủ, tạo các nghiệp dữ, sẽ bị đọa vào tù ngục vô gián.

Kẻ nào trộm cắp tài vật, thóc gạo, đồ ăn, thức uống, y phục người tu, cho đến một vật không cho mà lấy, sẽ bị đọa vào tù ngục vô gián.

Kính thưa thánh mẫu, kẻ nào phạm tội như vừa nêu trên, khi nghiệp chín muồi, phải bị đọa vào tù ngục vô gián, mong tạm ngừng khổ, dù trong chốc lát cũng không thể được.

TÙ NGỤC VÔ GIÁN

Thánh mẫu Ma-da liền thưa Bồ-tát: "Kính bạch đại sĩ, thế nào gọi là tù ngục vô gián?" Bồ-tát trả lời: "Phần lớn tù ngục nằm trong phạm vi của núi Thiết Vi. Lớn gồm mười tám, kế có năm trăm, sau đó trăm ngàn tên gọi sai khác. Về ngục vô gián, chu vi tù ngục hơn tám vạn dặm, tường thành của ngục toàn bằng sắt thép

cao một vạn dặm. Lửa cháy trên thành không chỗ hở trống. Trong các tù ngục có các nhà ngục, nằm san sát nhau, với nhiều tên gọi, ứng với hình phạt. Trong đó có ngục tên là vô gián. Chu vi ngục này muôn tám ngàn dặm. Chiều cao tường ngục đến một ngàn dặm, toàn làm bằng sắt; lửa trên suốt dưới, lửa dưới thấu trên. Rắn sắt, chó sắt phun lửa đuổi rượt tất cả tội nhân, từ đây sang kia, thật là rùng rợn.

Trong ngục có giường rộng bằng vạn dặm. Mỗi người thọ hình tự thấy thân mình nằm khắp mặt giường. Nghìn vạn tội nhân trong lúc thọ hình cũng thấy tương tự. Do nghiệp ác dữ của từng tội nhân mà phải chiêu cảm quả khổ như thế.

Có những tội nhân chịu nhiều cực hình. Trăm ngàn dạ xoa và các quỷ dữ, răng nanh bén nhọn như lưỡi thanh gươm, cặp mắt chói sáng như làn điện chớp, móng tay như đồng, móc kéo bằm chặt. Có Dạ

xoa khác cầm chỉa bằng sắt đâm vào tội nhân, miệng, mũi, thân hình, hoặc trúng bụng, lưng; dồi lên trên không, dùng chỉa đỡ lấy, xóc lại trên giường. Chim ưng bằng sắt ăn mắt tội nhân. Rắn sắt xiết thân, cắn đầu tội nhân. Tất cả đốt xương và các cơ khớp đều bị đinh dài đóng dính trên giường. Lưỡi bị kéo ra cày bừa trên đó. Ruột bị moi ra, chặt thành nhiều mảnh. Miệng phải mở to hứng nước đồng sôi. Thân thể bị quấn bằng giây sắt nóng. Trong một ngày đêm, tất cả tội nhân chết đi sống lại trăm ngàn vạn lần. Do vì nghiệp xấu, chịu quả báo dữ, cảm nhận như thế, trải qua ức kiếp, không có một giây có thể thoát được.

Lúc thế giới này trong thời hoại diệt, thì các tội nhân lại bị chuyển ngục ở thế giới khác. Sự chuyển ngục tù như thế tiếp nối, cho đến lúc nào thế giới thành xong, tội nhân liền bị chuyển về ngục cũ. Quả báo

tội ác trong ngục vô gián khổ đau trăm bề, không chút gián đoạn.

Cảnh giới tù ngục do năm nghiệp cảm nên được gọi là tù ngục vô gián.

Một là cực hình chịu suốt ngày đêm, trải qua số kiếp, không lúc nào ngừng, nên được mệnh danh tù ngục vô gián.

Hai là tội nhân tự thấy thân mình đầy chật cả ngục. Các tội nhân khác cũng thấy thân họ có mặt khắp ngục, nên được mệnh danh tù ngục vô gián.

Ba là hình cụ như cây chỉa ba, gậy, rắn, chim ưng, sói, chó, cối giã, cối xay bằng đá, cưa, đục, dao mác, vạc nấu nước sôi, lưới sắt, giây sắt, lừa sắt, ngựa sắt, da sống quấn đầu, sắt sôi rưới thân; khi nào bị đói, ăn viên sắt nóng, lúc nào bị khát, uống nước đồng sôi, năm dài chày tháng, đến vô lượng kiếp, trăm ngàn cực hình với bao quả khổ liên tục nối nhau,

không hề gián đoạn, nên được mệnh danh tù ngục vô gián.

Bốn là bất luận mọi rợ văn minh, già trẻ, nam nữ, rồng thần, trời quỷ, hễ gây nghiệp dữ thì cảm quả khổ, đồng đều như nhau, nên được mệnh danh tù ngục vô gián.

Năm là tội nhân trong ngục vô gián, từ khi mới vào cho đến số kiếp, trong một ngày đêm, chết đi sống lại đến trăm vạn lần, muốn cầu tạm ngừng chừng khoảng một niệm cũng không thể được. Trừ phi nghiệp dữ trổ quả hết rồi mới được chết hẳn để đi đầu thai. Sống chết liên miên trong mọi khổ đau nên được mệnh danh tù ngục vô gián.

Bồ-tát Địa Tạng thưa thánh mẫu rằng: "Tôi vừa kể lược về ngục vô gián. Nếu kể chi tiết các loại hình cụ và sự khổ sở trong các ngục đó, thì suốt một kiếp cũng không thể nào, nói cho hết được."

Thánh mẫu Ma-da vừa nghe dứt lời, không siết đau lòng, sầu lo khôn tả, chắp tay đảnh lễ, lui về chỗ cũ.

Phẩm 4
NGHIỆP QUẢ TRONG CÕI DIÊM-PHÙ

BỒ-TÁT TUÂN CHỈ

Lúc đó Bồ-tát Địa Tạng cung kính bạch đức Phật rằng: "Con nhờ sức thần của đức Thế Tôn nên đã phân thân muôn ức thế giới, cứu vớt mọi loài đang chịu quả khổ do chính nghiệp dữ của họ tạo ra.

Nếu không có được thần lực từ bi vĩ đại của Phật, thời con không thể phân thân như thế. Nay con diễm phúc, được Phật phó chúc, từ nay đến lúc Bồ-tát Di-lặc thành tựu quả Phật, giúp hết mọi loài trong sáu đường dữ đều được độ thoát. Xin đức Thế Tôn, chớ có lo lắng. Con xin lãnh giáo, làm hết tâm mình.

Bấy giờ đức Phật bảo ngài Địa Tạng: "Người chưa giải thoát, tâm tánh bất định, hễ quen làm dữ, kết thành quả khổ, siêng năng làm lành được phước an vui. Làm lành hay dữ đều do hoàn cảnh ảnh hưởng chi phối; trôi lăn năm đường liên miên bất tận, mê lầm chướng nạn, trải các kiếp số nhiều như vi trần. Cũng như loài cá bơi lội trong lưới, theo dòng nước chảy, dù tạm thoát ra, rồi lại sa lưới. Thế nên Như Lai luôn thương nghĩ đến các chúng sinh đó. Ta rất an tâm, khi biết được ông, vì muốn hoàn thành lời nguyện to lớn trong nhiều kiếp trước, hóa độ tất cả chúng sinh tội khổ, giúp họ an vui.

HAI VUA PHÁT NGUYỆN

Khi Phật dứt lời, ở trong pháp hội, có vị Bồ-tát Định Tự Tại Vương, cung kính thưa rằng: "Bạch đức Thế Tôn, Bồ-tát Địa Tạng nhiều kiếp đến nay, đã phát nguyện gì lại được Thế Tôn ân cần tán

dương? Xin Người từ bi giới thiệu tóm lược giúp con thông suốt." Đức Thế Tôn dạy: "Định Tự Tại Vương, lắng nghe ghi lòng, tư duy tận tường, ta sẽ vì ông, trình bày rõ ràng."

Trong thời quá khứ, vô lượng kiếp số, không thể kể xiết, lúc đó có Phật hiệu Nhất Thế Trí Thành Tựu Như Lai, là bậc Đáng Cúng, bậc Đại Giác Ngộ, bậc Biết Cùng Khắp, bậc Tuệ Đức Đầy, bậc Khéo Vượt Qua, bậc Hiểu Thế Giới, bậc Điều Phục Đời, bậc Vĩ Đại Nhất, bậc Thầy Trời Người. Tuổi thọ của Phật đến sáu muôn kiếp.

Khi chưa xuất gia, ngài là tiểu vương, kết bạn rất thân với vua lân bang, cùng nhau thực hành mười hạnh nghiệp lành, làm lợi muôn dân. Nhưng dân lân bang lại có thói quen thích tạo ác nhân. Hai vị quốc vương bàn tính thần phương, dắt dìu dân chúng.

Một vị phát nguyện: "Mong thành Phật sớm, hóa độ dân chúng, giúp cho mọi người, đều được giải thoát." Còn vị vua kia lại phát nguyện rằng: "Nếu chưa hoá độ những kẻ tội khổ, làm cho họ được yên vui toàn giác, thì bản thân ta chưa muốn thành Phật."

Định Tự Tại Vương, vị tiểu quốc vương nguyện thành Phật sớm là Nhất Thế Trí Thành Tựu Như Lai, còn vị quốc vương nguyện cứu muôn loài dứt hết tội khổ mới chịu thành Phật không ai khác hơn Bồ-tát Địa Tạng.

QUANG MỤC CỨU MẸ

Cũng trong quá khứ, vô số kiếp trước, có Phật xuất hiện, là Thanh Tịnh Liên Hoa Mục Như Lai. Tuổi thọ của Ngài đến bốn chục kiếp.

Trong thời tượng pháp, có A-la-hán đem phước đức lành giáo hóa mọi người. Trong lúc hóa độ, A-la-hán gặp tín nữ

Quang Mục, thiết trai cúng dường. A-la-hán hỏi: "Con muốn điều gì?" Quang Mục thưa rằng: "Mẹ con vừa mất, con muốn nhờ phước bố thí cúng dường giúp cho mẹ con được nhiều lợi lạc. Không biết mẹ con sinh về chốn nào?" Vị A-la-hán nhập định quan sát, thấy mẹ Quang Mục đọa vào đường ác, đau khổ thảm khóc. Ngài hỏi Quang Mục: "Khi mẹ con sống gieo tạo nghiệp gì, nay phải chịu khổ ở trong đường dữ? Quang Mục thưa rằng: "Thói quen mẹ con thích ăn loài cá và ba ba nhỏ. Khi chiên lúc nấu, tha hồ mà ăn, cho sướng khẩu vị. Nếu tính số lượng đơn vị sinh mạng mẹ con đã ăn đã hơn nghìn muôn, hoặc hơn thế nữa. Xin tôn giả thương giảng dạy cho con biết rõ phương cách cứu mẹ giải thoát?"

Vị A-la-hán từ bi chỉ dạy. Ngài khuyên Quang Mục thành tâm trì niệm đức Thanh Tịnh Liên Hoa Mục Như Lai, đắp vẽ

hình tượng của đức Phật này, cung kính thờ phụng, người còn kẻ mất đều được hưởng phước.

Quang Mục nghe xong liền xuất tiền của, nhờ vẽ ảnh Phật tôn thờ đúng pháp, thành tâm tôn kính, vừa thương nhớ mẹ, vừa chiêm ngưỡng Phật. Đêm đến chiêm bao, Quang Mục thấy Phật ánh vàng rực rỡ, như núi Tu-di, phóng hào quang lớn bảo Quang Mục rằng: "Chẳng bao lâu nữa, mẹ con tái sinh trong nhà của con, khi biết đói lạnh là liền biết nói."

Sau đó, tỳ nữ trong nhà Quang Mục sinh một bé gái, chưa đầy ba ngày mà đã biết nói. Cúi đầu, tủi khóc, bé bảo Quang Mục: "Trong vòng sinh tử, ai tạo nghiệp dữ phải chịu quả khổ. Ta là mẹ con, trong nhiều năm qua, sống trong tăm tối; từ khi qua đời, bị đầy tù ngục. Nhờ phước con trồng, ta sinh làm người, thân phận hèn hạ, tuổi thọ ngắn ngủi, năm mười ba tuổi

lại phải qua đời, chịu bao sầu khổ. Con có cách gì cứu mẹ thoát khỏi?"

Quang Mục nghe nói, biết là mẹ mình, vừa nghẹn ngào khóc, vừa hỏi lời rằng: "Nếu là mẫu thân phải biết tội mình đã gieo nghiệp gì sa vào đường dữ, chịu nhiều đau khổ?" Đứa trẻ trả lời: "Do nghiệp giết hại và nghiệp mắng nhiếc, mà phải chịu khổ. Nếu không nhờ phước con làm cứu mẹ, do hai nghiệp dữ, mẹ chưa được thoát."

Quang Mục lại hỏi: "Quả khổ tù ngục là như thế nào?" Đứa bé đáp rằng: "Quả khổ cùng cực, nói thật bất nhẫn. Dù kể ngàn năm, vẫn không thuật hết.

Quang Mục nghe xong, hướng lên không gian, khóc thương tác bạch: "Nguyện cho mẹ con thoát hẳn địa ngục, hết mười ba tuổi, không còn nghiệp dữ, không chịu quả khổ ở trong đường ác. Xin Phật mười phương thương xót chứng minh, con vì

mẹ con phát nguyện rộng lớn. Nếu như mẹ con thoát hẳn ba đường, hết thân hèn hạ, không làm thân nữ, con nguyện trở đi, trăm ngàn ức kiếp, những kẻ tội khổ ở trong tù ngục, ngạ quỷ, súc sinh trong các thế giới, con nguyện giáo hóa, giúp họ thoát khỏi những khổ não ấy. Khi người tội khổ thành Phật cả rồi con mới chứng quả vô thượng chánh giác."

Vừa phát nguyện xong, từ trên không trung, Quang Mục nghe tiếng của Thanh Tịnh Liên Hoa Mục Như Lai: "Hỡi này Quang Mục, lòng từ của con lớn lao biết mấy! Vì hiếu kính mẹ, con đã phát nguyện vô cùng vĩ đại.

Ta thấy mẹ con hết mười ba tuổi, khi bỏ thân này, sinh làm Phạm Chí, sống thọ trăm năm. Đến khi qua đời, sinh cõi Vô Ưu, thọ mạng dài lâu, không thể tính kể. Cuối cùng thành Phật hóa độ trời người, nhiều như số cát ở dưới sông Hằng."

Phật bảo Bồ-tát Định Tự Tại Vương, vị A-la-hán vận dụng phước đức hóa độ Quang Mục chính là Bồ-tát Vô Tận Ý vậy. Mẹ Quang Mục là Bồ-tát Giải Thoát. Còn Quang Mục này chính là Địa Tạng, vị đại Bồ-tát với nguyện rộng lớn. Trong nhiều kiếp trước, Bồ-tát Địa Tạng, vì lòng từ bi, phát nhiều nguyện lớn như cát sông Hằng, hóa độ chúng sinh một cách sâu rộng.

Trong đời sau này, dù nam hay nữ, chưa từng làm lành, gieo nhiều nghiệp dữ, phủ nhận nhân quả, ngoại tình vọng ngữ, chia rẽ ác độc, phỉ báng Đại thừa, những kẻ như vậy sẽ sa đường dữ. Nếu như may mắn, gặp thiện tri thức, khuyến khích quy y Bồ-tát Địa Tạng trong thời gian ngắn bằng khảy móng tay, nhờ ân đức này thoát ba đường dữ.

Nếu ai hết lòng tôn kính, chiêm ngưỡng, lễ lạy, ngợi khen, dâng cúng hoa hương,

y phục cần dùng, thức ăn vật uống, các thứ trân bảo, thì trong tương lai, muôn ức kiếp sau, thường sinh cõi trời, hưởng sự yên vui thù thắng vi diệu. Khi hết phước trời, sinh xuống nhân gian, thường làm đế vương, trong nhiều kiếp liền, nhớ rõ ngọn ngành, nhân quả thiện ác đời trước của mình.

Định Tự Tại Vương, Bồ-tát Địa Tạng có nhiều sức thần, không thể nghĩ bàn, mang lại lợi lạc cho rất nhiều người. Các vị Bồ-tát hãy nhớ kinh này, truyền bá rộng rãi cho tất cả loài. Định Tự Tại Vương bạch đức Phật rằng: "Xin đức Thế Tôn đừng quá lo lắng! Bồ-tát chúng con, số nhiều ngàn muôn, nương sức oai thần của đức Như Lai truyền bá kinh này một cách rộng rãi tại cõi Diêm phù, giúp cho chúng sinh, thảy đều lợi ích."

Thưa thỉnh dứt lời, Định Tự Tại Vương cung kính chắp tay, lễ Phật lui về.

GIÁO DỤC NHÂN QUẢ

Trong hội bấy giờ, có bốn Thiên vương trấn nhiếp bốn phương đồng thời đứng dậy, cung kính chắp tay, bạch đức Phật rằng: "Bồ-tát Địa Tạng từ kiếp lâu xa đã phát nguyện lớn khó thể nghĩ bàn; vì lý do gì cho đến ngày nay vẫn độ chưa hết chúng sinh cần độ; làm ngài tiếp tục lặp lại đại nguyện. Cúi mong Thế Tôn từ bi dạy rõ."

Đức Phật liền bảo bốn vị Thiên vương: "Lành thay, lành thay, vì lợi ích lớn cho các Bồ-tát và cả trời người cùng các loài khác, đời này đời sau, ta sẽ nói rõ các phép phương tiện Bồ-tát Địa Tạng sử dụng nhuần nhuyễn trong đường sinh tử của cõi Diêm-phù, thuộc hệ Ta-bà, vì lòng thương xót cứu kẻ tội khổ." Bốn vị Thiên vương bạch đức Thế Tôn: "Chúng con tha thiết, xin nguyện được nghe."

Này bốn Thiên vương, từ kiếp lâu xa

cho đến ngày nay, Bồ-tát Địa Tạng hóa độ chúng sinh chưa xong nguyện lớn, là vì một mặt thương kẻ tội khổ trong đời hiện tại, mặt khác lưu tâm đến người đời sau với nhiều tội khổ dây dưa không dứt. Chính vì điều này, Bồ-tát Dịa Tạng phải lặp lại nguyện rộng lớn độ sinh.

Bồ-tát Địa Tạng trong cõi hồng trần, đã từng vận dụng nghìn ức phương tiện giáo hóa chúng sinh.

Gặp người giết hại người, vật, thiên nhiên Bồ-tát Địa Tạng dạy rõ quả khổ bệnh tật chết yểu. Gặp người trộm cắp thì nói quả khổ nghèo nàn, khốn khó.

Gặp người ngoại tình thì nói quả khổ làm chim se sẻ, bồ câu, uyên ương. Gặp người ác khẩu thì nói quả khổ thân thuộc cãi nhau. Gặp người chê bai thì nói quả khổ ngộng nghịu miệng lở. Gặp người giận dữ thì nói quả khổ xấu xí, tàn tật.

Gặp người keo kiệt thì nói quả khổ

nguyện ước không thành. Gặp người săn bắn, thì nói quả khổ điên cuồng, mất mạng. Gặp kẻ ăn nhậu thì nói quả khổ đói khát, bịnh tật. Gặp người phản nghịch, bất hiếu cha mẹ thì nói quả khổ trời đất chu diệt. Gặp người thiêu đốt núi rừng cây cỏ thì nói quả khổ cuồng mê đến chết. Gặp cha mẹ ghẻ ăn ở độc ác thì nói quả khổ tái sinh làm người luôn bị roi vọt.

Gặp người bẫy giăng bắt loài chim muông, thì nói quả khổ thân thuộc ly tán. Gặp kẻ ác cảm, phỉ báng Tam Bảo thì nói quả khổ mù, điếc, câm, ngọng.

Gặp người khinh mạn, chỉ trích giáo pháp thì nói quả khổ đọa lạc đường dữ. Gặp người lạm dụng tài sản Tam Bảo, thì nói quả khổ tù ngục nhiều đời. Gặp người làm bẩn nết hạnh người tu, phỉ báng tăng ni, thì nói quả khổ đọa làm súc sinh.

Gặp người sát vật bằng lửa, nước sôi, hay sự chém chặt, thì nói quả khổ luân

hồi đền mạng. Gặp người phá giới ăn thịt chúng sinh thì nói quả khổ cầm thú đói khát. Gặp người phung phí, phá tổn của cải thì nói quả khổ nhu cầu thiếu hụt.

Gặp người cao ngạo thì nói quả khổ tôi tớ hèn hạ. Gặp người đâm thọc gây rối chia ly thì nói quả khổ ngộng hay nhiều lưỡi. Gặp người mê tín, tin thuyết sai lầm thì nói quả khổ sinh chốn hẻo lánh.

Nói tóm lại là, người cõi Diêm-phù từ thân miệng ý tạo ra nghiệp dữ, kết thành quả khổ nhiều đến trăm ngàn phương diện sai khác. Những điều vừa nói chỉ là tóm lược.

Nghiệp xấu khác nhau, quả xấu cũng thế. Bồ-tát Địa Tạng vận dụng trăm ngàn phương tiện thiện xảo để giáo hóa họ. Những kẻ xấu ác, sau khi chịu khổ với những quả xấu như vừa nêu trên, phải sa tù ngục, trải qua nhiều kiếp, khó hy vọng khỏi. Là bậc hộ pháp, các vị Bồ-tát nên hộ

vệ nước và bảo hộ người, đừng để nghiệp dữ mê hoặc chúng sinh.

Nghe Phật dạy xong, bốn vị Thiên vương than thở rơi lệ, chắp tay lạy Phật rồi về chỗ ngồi.

***

KINH ĐỊA TẠNG BỒ-TÁT BỔN NGUYỆN QUYỂN THƯỢNG HẾT

Hạnh Địa Tạng, cung trời Đao Lợi
Dùng thần thông cứu giải nghiệp vương
Người đời năm trược khó thông
Ham vui một chút, đau thương khôn cùng.
Nam-mô Thường Trụ Thập Phương Phật
(*3 lần*) OOO



Phẩm 5
TỪ NGỤC VÀ TỘI BÁO

PHỔ HIỀN THƯA HỎI

Bấy giờ trong hội, Bồ-tát Phổ Hiền thưa ngài Địa Tạng: "Kính mong Hiền giả vì tám bộ chúng trời, rồng, quỷ, thần, nhất là loài người, đời này đời sau, nói về tên gọi của các ngục hình, là nơi chịu khổ của kẻ tội ác ở cõi Ta-bà, trong đó gồm đủ châu Diêm-phù-đề, để người đời sau, trong thời mạt pháp, biết rõ quả khổ của những nhân xấu.

Bồ-tát Địa Tạng từ tốn đáp rằng: "Kính thưa nhân giả, tôi sẽ nương vào uy thần của Phật và oai lực Ngài, nói đại lược qua tên gọi ngục hình, các loại tội báo và các ác báo."

DANH HIỆU CỦA DỊA NGỤC

Phía đông Diêm-phù có một dãy núi tên là Thiết Vi, mịt mù tối tăm, không có ánh sáng mặt trời mặt trăng. Trong đó có nhiều tù ngục khác nhau: ngục Cực Vô Gián, ngục Đại A-tỳ, tù ngục Bốn Góc, ngục Tên Dao Bay, ngục Phóng Tên Lửa, ngục Sức Núi Ép, ngục Phóng Giáo Mác, ngục Xe Sắt Thép, ngục Giường Sắt Cứng, ngục Trâu Bò Sắt, ngục Áo Giáp Sắt, ngục Ngàn Mũi Nhọn, ngục Lừa Sắt Thép, ngục Nước Đồng Sôi, ngục Ôm Cột Đồng, ngục Lửa Dữ Tuông, ngục Cày Miệng Lưỡi, ngục Chặt Cắt Đầu, ngục Thiêu Đốt Chân, ngục Ăn Nuốt Mắt, ngục Viên Sắt Nóng, ngục Luôn Tranh Cãi, ngục Rìu Sắt Bén, ngục Sân Si Nhiều.

Kính thưa nhân giả, trong núi Thiết Vi, ngoài những ngục trên còn có vô số các tù ngục khác: Tù ngục kêu la, tù ngục

rút lưỡi, tù ngục phẫn giải, tù ngục xích đồng, tù ngục voi lửa, tù ngục chó lửa, tù ngục ngựa lửa, tù ngục bò lửa, tù ngục núi lửa, tù ngục đá lửa, tù ngục giường lửa, tù ngục cầu lửa, ngục chim ưng lửa, tù ngục cưa răng, tù ngục lột da, tù ngục uống huyết, tù ngục đốt tay, tù ngục đốt chân, tù ngục đâm ngược, tù ngục nhà lửa, tù ngục nhà sắt, tù ngục sói lửa.

Trong các tù ngục vừa lược nêu trên còn có tiểu ngục, hoặc một, hai, ba, có khi hàng ngàn tên gọi khác nhau. Tất cả tù ngục đều do chúng sinh trong cõi Diêm-phù làm nhiều điều ác, không chút ăn năn, theo nghiệp chiêu cảm, gánh chịu quả báo đau khổ khôn cùng.

Năng lực của nghiệp vô cùng mãnh liệt: cao như núi sửng, sâu như đại dương, chướng ngăn đạo thánh. Ta khuyên mọi người đừng khinh lỗi nhỏ, cho rằng không tội. Sau khi qua đời, các nhân đã gieo đều

có quả báo, dù chỉ mảy may cũng phải chịu lấy.

Chí thân tình nghĩa như cha và con, đường ai nấy đi, nghiệp ai nấy chịu. Dẫu có gặp nhau, đâu dễ sẵn lòng chịu khổ thay nhau!

Nương thần lực Phật, tôi kể ra đây một cách sơ lược các loại ngục hình trong các cõi dữ. Rất mong nhân giả nghe qua điều này.

Bồ-tát Phổ Hiền liền đáp lời rằng: "Đã từ lâu xa, tôi hiểu rất rõ tội khổ ba đường. Nay muốn nhân giả trình bày chi tiết để người đời sau có tâm hạnh ác nghe lời nhân giả, thức tỉnh quay về, nương giáo pháp Phật."

TỘI BÁO TÙ NGỤC

Bồ-tát Địa Tạng trân trọng thưa rằng: "Bản chất tội báo trong các tù ngục là như thế này. Có ngục kéo lưỡi những kẻ

tội nhân rồi cho trâu cày. Có ngục moi tim cho dạ xoa ăn. Có ngục đun vạc dầu sôi sùng sục nấu thân người tội. Có ngục nung đỏ cột đồng cháy bỏng, bắt tội nhân ôm.

Có ngục phun lửa táp vào tội nhân. Có ngục trong đó toàn là băng lạnh. Có ngục phẫn uế. Có ngục chứa đầy lao gai chông sắt. Có ngục đâm chém bằng các giáo lửa. Có ngục đánh đập vai, lưng và bụng. Có ngục thiêu đốt cháy rụi tay chân. Có ngục rắn sắt quấn xiết tội nhân. Có ngục chó sắt cắn xé tội nhân. Có ngục toàn là đóng ách lừa sắt.

Quả báo tội khổ trong các tù ngục với nghìn hình cụ hành hạ tội nhân, đều được làm bằng đồng, sắt, đá, lửa. Cả bốn loại này đều do nghiệp dữ của mọi chúng sinh mà chiêu cảm ra. Nếu kể chi tiết cực hình tù ngục, thì trong mỗi ngục có cả trăm ngàn cảnh khổ thảm khốc, huống chi mỗi ngục còn có nhiều ngục.

Nương sức uy thần của đức Thế Tôn và của nhân giả, tôi chỉ lược nói. Nếu nói cặn kẽ, trọn đời suốt kiếp cũng không kể hết.



Phẩm 6
ĐỨC PHẬT TÁN DƯƠNG

ĐỨC PHẬT ĐẶN BẢO

Lúc đó, toàn thân của đức Thích-ca phóng tỏa ánh sáng đẹp và vĩ đại, chiếu khắp mười phương trăm ngàn cõi Phật, tương đương số cát vạn ức sông Hằng; rồi lại phát ra âm thanh vi diệu, tuyên cáo lời rằng: "Tất cả Bồ-tát, trời, rồng, quỷ, thần lắng nghe hôm nay, ta sẽ tán dương Bồ-tát Địa Tạng khắp cả mười phương, vận dụng sức thần từ bi rộng lớn, không thể nghĩ bàn, cứu vớt chúng sanh tội khổ vương mang. Sau khi Như lai vô dư niết-bàn, các vị Bồ-tát, trời, rồng, quỷ, thần, hãy dùng phương tiện, giúp cho mọi người thoát khỏi khổ đau, đạt được niết-bàn.

PHỔ QUẢNG THƯA THỈNH

Bấy giờ trong hội có vị Bồ-tát hiệu là Phổ Quảng, chắp tay cung kính thưa đức Phật rằng: "Hôm nay con thấy Như Lai xưng tán Bồ-tát Địa Tạng có thần lực lớn, lòng từ vĩ đại, không thể nghĩ bàn. Nhân tiện đây, con cúi thỉnh Thế Tôn tuyên nói nhân quả thiện ác khổ vui mà ngài Địa Tạng đã làm lợi lạc cho rất nhiều người, trời, rồng, bát bộ, để giúp người đời cung kính tiếp nhận, sống theo lời Phật.

Lúc ấy đức Phật bảo ngài Phổ Quảng và cả pháp hội: "Lắng nghe cho kỹ, Như Lai sẽ nói tất cả công đức Bồ-tát Địa Tạng mang lại lợi lạc cho người và trời."

Bồ-tát Phổ Quảng cung kính thưa rằng: "Bạch đức Thế Tôn, chúng con lắng tâm và muốn được nghe!"

Đức Phật dạy rằng: "Trong đời tương lai, người nam hay nữ nghe được danh hiệu Bồ-tát Địa Tạng, chắp tay tán thán,

luyến mộ, đảnh lễ, theo nguyện hành trì, nhờ công đức này, thoát khỏi tội khổ lẽ ra chịu đựng suốt ba mươi kiếp.

Lại này Phổ Quảng, người nam nữ nào vẽ hình Địa Tạng, hoặc làm hình tượng bằng đất, đá, sơn, đồng, sắt, bạc, vàng, một lần chiêm ngưỡng hay là lễ bái với sự thành tâm, sẽ được trăm lần sinh trời Đao-lợi, trong thời gian dài, không còn đọa sa vào các đường dữ. Đến khi phước phần cõi trời đã mãn, sinh xuống nhân gian, làm vị quốc vương, không mất lợi lớn.

GIẢI PHÓNG THÂN NỮ

Nếu người nữ nào nhàm chán thân nữ, thì nên hết lòng học hạnh Địa Tạng, luôn luôn tinh tấn, hiến cúng hương hoa, thức ăn, y phục, tràng phan, bảo vật, thì người nữ ấy sau khi qua đời, trong trăm nghìn kiếp, sinh vào thế giới không có nữ nhân, nói chi phải chịu làm thân người nữ với nhiều đau khổ. Ngoại trừ trường hợp vì

nguyện từ bi, phải làm thân nữ để độ người khác.

ĐƯỢC THÂN XINH ĐẸP

Lại này Phổ Quảng, nếu có người nữ chán thân xấu xí với nhiều bệnh hoạn, hãy đến trước tượng Bồ-tát Địa Tạng tha thiết chiêm ngưỡng, lễ bái chí thành trong vòng mươi phút; nương nhờ phúc đức trong nhiều kiếp sống, được tướng xinh đẹp, không có bệnh tật.

Còn nếu người nữ với thân xấu xí không chán thân nữ, thì trong nhiều đời thường làm công chúa, hoặc làm vương phi, con gái tể tướng, hoặc con tỉ phú, con nhà cao quí, nét đẹp thục nữ. Vì lòng chí thành chiêm bái Địa Tạng được phước vô cùng.

QUỶ THẦN HỘ VỆ

Lại này Phổ Quảng, nếu có người nào cúng dường Địa Tạng, trổi các nhạc cụ du dương trầm bổng, ca vịnh, tán dương,

hương hoa cúng dường, lại còn khuyến hóa mọi người cùng làm, nhờ công đức ấy, đời này đời sau, luôn được trăm hàng quỷ thần hộ vệ, cả ngày lẫn đêm, không để việc dữ lọt vào tai họ, huống chi để họ phải vương tai vạ, ngang trái, bất ngờ.

KHINH CHÊ MẮC TỘI

Lại này Phổ Quảng, trong đời tương lai, nếu có người ác, quỷ ác, thần ác, thấy những người lành, phát tâm quy ngưỡng, cúng dường, ngợi khen, lễ bái hình tượng Bồ-tát Địa Tạng, sinh lòng phỉ báng, cho rằng vô phước và không lợi ích, hoặc cười chế nhiễu, nói xấu sau lưng, hay chê trước mặt, xúi người cùng chê, dù chỉ một giây, do nghiệp xấu ấy, ngàn vị Thế Tôn qua đời cả rồi, quả khổ phỉ báng làm cho họ vẫn sống trong tù ngục, chịu hình phạt nặng.

Hết hiền kiếp rồi sinh làm ngạ quỷ. Ngàn kiếp sau đó lại làm súc sinh. Thêm

ngàn kiếp nữa mới được làm người. Dẫu được làm người, lại bị oan khiên, bần cùng, hèn hạ, khiếm khuyết tật nguyền, bị thói quen xấu ràng buộc thân tâm, nên không bao lâu lại sa đường dữ.

Khinh chê, phỉ báng người thích cúng dường mà còn mắc phải quả khổ như vậy, huống chi chính mình do tâm ác kiến, khinh chê phá hoại Bồ-tát Địa Tạng, tội càng nhiều hơn.

TIÊU TRỪ TỘI CHƯỚNG

Lại này Phổ Quảng, trong đời tương lai, nếu có người nào, đau ốm liệt giường, sống cũng không xong, chết cũng không được; đêm thấy mộng dữ, bà con gặp hiểm, biết bao sợ hãi, hoặc bị bóng đè, hoặc đi với quỷ; năm qua tháng lại, bệnh thành lao bại; ở trong giấc ngủ, kêu réo sầu khổ. Sở dĩ như thế, là do tiến trình luận định nghiệp báo nặng nhẹ chưa phân, nên lâm vào cảnh sống ương chết dỡ. Mắt

phàm nam nữ làm sao thấu rõ bản chất việc đó.

Trước tình thế này, thân quyến bệnh nhân, nên thọ trì kinh Bồ-tát Địa Tạng, với sự thành tâm, một hay nhiều lần.

Hãy dùng tài sản bịnh nhân luyến tiếc, như đồ quý báu, y phục, trang sức, nhà cửa, ruộng vườn, khuyến khích bịnh nhân, phát tâm đối trước Phật và Bồ-tát, xướng rõ danh tánh, phát tâm làm lành, ấn tống kinh tượng, xây dựng chùa tháp, cúng dường Tam Bảo.

Xướng rõ ba lần để cho bệnh nhân tự mình nghe biết và phát tâm làm. Dẫu cho bệnh nhân, thần thức phân tán, trút hơi thở cuối, thời từ một ngày cho đến bảy ngày, phát nguyện rõ ràng, thọ trì kinh này. Nhờ phước đức ấy, sau khi qua đời, những nghiệp xấu ác, năm tội vô gián, lẽ ra phải chịu tù ngục lâu dài, lại được thoát khỏi, không còn khổ lụy, tái sanh chốn

nào cũng thường nhớ biết việc làm đời trước. Huống là có người tự mình chép kinh phổ biến rộng rãi, hoặc khuyên tha nhân, biên chép kinh điển, đắp vẽ hình tượng Bồ-tát Địa Tạng, sẽ được phước đôi với nhiều lợi lạc.

Vì thế Phổ Quảng, nếu ông thấy ai đọc tụng kinh này, tán thán, cung kính nội dung kinh này, dù chỉ một niệm, thời ông nên dùng trăm ngàn phương tiện, giáo hóa người đó, nỗ lực tinh tấn, không hề chán nản, thời người đó được nghìn muôn công đức không thể kể hết trong đời tương lai.

SIÊU ĐỘ VONG LINH

Lại này Phổ Quảng, người đời tương lai, trong lúc ngủ say, chiêm bao mộng dữ, gặp toàn ma quỷ, hình thù quái dị, buồn bã, rầu rĩ, khóc lóc, thở than, sợ hãi, kinh hoàng. Nguyên do là vì cha mẹ, chồng vợ, anh em, thân quyến, đời này

đời trước, đoạ lạc đường ác, không tự cứu thoát, không nơi cậy nhờ làm phước cứu vớt, nên về báo mộng cho những người thân, vì tình cốt nhục, tu phước tạo đức, giúp họ siêu thoát khỏi cảnh quỷ đói.

Hỡi này Phổ Quảng, trong trường hợp đó, ông dùng thần thông, giúp hàng thân quyến và khuyên thân hữu, đối trước hình tượng Phật và Bồ-tát, tụng Kinh Địa Tạng, ba đến bảy lần. Nhờ sức oai thần, năng lực giải nghiệp, hương linh vướng lụy liền được siêu thoát, không còn hiện hồn về báo mộng nữa.

THOÁT KIẾP NÔ LỆ

Lại này Phổ Quảng, trong đời tương lai, những kẻ không may làm phận tôi tớ, cho đến làm người mất quyền tự do, nguyên vì tội nghiệp đời trước gây ra, ý thức nghiệp cũ, nên gắng sám-hối, nỗ lực làm mới, chí tâm lễ bái Bồ-tát Địa Tạng, trong suốt bảy ngày, trì niệm danh hiệu

của ngài Địa Tạng đủ một muôn lần, thì những người ấy, khi hết quả báo làm thân hèn hạ, trong vạn đời sau, sinh vào nhà giàu, không còn đọa sa ba đường xấu ác.

SINH CON DỄ NUÔI

Lại này Phổ Quảng, trong đời tương lai, giữa hàng vua chúa, hay Bà-la-môn, thương gia, cư sĩ, đủ các hạng người, thành phần xã hội, dân tộc khác nhau, có người sinh con, dù trai hay gái, nội trong bảy ngày, hãy siêng tụng trì Kinh Địa Tạng này; lại vì đứa bé niệm danh Bồ-tát đủ một muôn biến.

Nhờ công đức này, trẻ sơ sinh ấy, nếu trong đời trước lỡ tạo nghiệp dữ, lẽ phải chịu khổ, thì bao tội vạ, thảy đều thoát khỏi, an ổn, dễ nuôi, tuổi thọ gia tăng. Nếu là đứa bé sinh trong phước đức, sẽ được hạnh phúc, không hề bệnh tật, sống trong an vui, tuổi thọ hơn người.

TỤNG KINH NGÀY THẬP TRAI

Lại này Phổ Quảng, trong đời tương lai, vào ngày thập trai: mồng một, mồng tám, mười bốn và rằm, mười tám, hăm ba, hăm bốn, hăm tám, hăm chín, ba mươi, vốn là những ngày kê cứu phân định các nghiệp nặng nhẹ. Tất cả cử chỉ, khởi động hành vi và nếp suy nghĩ của dân Diêm-phù, phần lớn đều là những nghiệp tội khổ. Huống hồ những kẻ chạy theo ác tà, sát hại, trộm cướp, ngoại tình, lừa gạt, rượu chè cờ bạc, ma túy ăn chơi, lún sâu tội lỗi với bao phương kế, không biết ngày ra.

Những kẻ như thế nương mười ngày trai, đối trước hình tượng Phật và Bồ-tát, tụng Kinh Địa Tạng, dù chỉ một lần, thì nơi họ ở, trong vòng chu vi Đông, Tây, Nam, Bắc, một trăm do tuần, không có tai nạn. Gia quyến người ấy, bất luận lớn nhỏ, hiện tại, tương lai, nhờ phước lực này, thoát khỏi tội lỗi, một cách lâu dài. Tụng kinh thành tâm

dù chỉ một lần, cả nhà bình an, không ai mắc bệnh, xa lìa tai nạn, ăn mặc đầy đủ. Huống chi đọc tụng, hành trì miên mật không chút gián đoạn. Lại này Phổ Quảng, hãy nên biết rằng Bồ-tát Địa Tạng có nhiều sức thần mầu nhiệm to lớn, mang lại lợi lạc tất cả chúng sinh, không thể kể hết.

Chúng sinh Điêm-phù có duyên rất lớn với ngài Địa Tạng. Ai nghe danh hiệu, hoặc thấy hình tượng Bồ-tát Địa Tạng, thậm chí nhe chừng năm bảy tám hàng, bài kệ, câu kinh, thì những người ấy, hiện tại an vui với niềm vui lớn, trong nhiều đời sau, sinh nhà cao quý, xinh đẹp khôi ngô, tánh tình dễ mến, ai thấy cũng thương.

TỰA ĐỀ CỦA KINH

Khi Phật dứt lời, Bồ-tát Phổ Quảng quỳ xuống chắp tay, bạch đức Phật rằng: "Kính đức Thế Tôn, đã từ lâu xa, chúng con biết rõ hạnh nguyện dấn thân của ngài Địa Tạng không thể nghĩ bàn, vì muốn

chúng sinh trong đời sau này, biết được lợi ích từ nguyện lực ấy, nên con thỉnh vấn, nhờ đức Thế tôn giảng giải rõ ràng. Chúng con tiếp nhận những lời Người dạy. Bạch đức Thế Tôn, xin Người đặt danh Kinh này là gì và phải thọ trì, truyền bá thế nào?"

Lành thay, Phổ Quảng! Danh hiệu kinh này gồm có ba tên. Một là "Kinh Ghi Công Đức Bổn Nguyện của Ngài Địa Tạng." Hai gọi là "Kinh Hạnh Nguyện Xa Xưa của Ngài Địa Tạng." Ba gọi là "Kinh Năng Lực Thệ Nguyện Bồ-tát Địa Tạng."

Cả ba tên Kinh đều căn cứ vào lời nguyện vĩ đại từ kiếp xa xưa của ngài Địa Tạng lợi lạc chúng sinh, giúp cho thoát khổ. Cho nên các ông, những hàng Bồ-tát cứu đời độ người, hãy theo tâm nguyện, truyền bá kinh này.

Bồ-tát Phổ Quảng nghe Phật dạy xong, hoan hỷ vô cùng, chắp tay lễ Phật, xin nguyện làm theo.

Phẩm 7
LỢI ÍCH KẺ CÒN NGƯỜI MẤT

KHUYẾN TU ĐẠO THÁNH

Bấy giờ trong Hội, Bồ-tát Địa Tạng chắp tay cung kính bạch đức Phật rằng: "Bạch đức Thế Tôn, phần lớn chúng sinh trong Điêm-phù-đề mống tâm động niệm, đều gieo tội khổ. Nếu gặp đường lành, phần nhiều thoái chuyển tâm tốt ban đầu. Nếu gặp đường xấu, thói quen bám víu, tội lỗi gia tăng trong từng ý nghĩ. Những người như thế khác nào như kẻ mang vát đá nặng, đi trong bùn lầy, càng lúc nặng thêm, khốn đốn nhiều hơn, chân lút càng sâu, khó thể thoát khỏi. Nếu như may mắn, gặp được người thân, bậc tri thức lành, vác bớt một phần, hay vác trọn phần. Nhờ có sức mạnh, vị tri thức lành,

vừa vát vừa dẫn, làm cho mạnh chân, lên được đất bằng, để được an thân. Sau khi thoát hiểm, lại còn khuyên lơn, đừng bước chân vào con đường hiểm nạn, dù chỉ nửa bước."

Bạch đức Thế Tôn, phần lớn con người quen theo thói xấu đều có khởi đầu từ một mảy mún, dần dà phát triển đến nhiều vô lượng, vượt sức tưởng tượng. Đến lúc sắp chết, cha mẹ thân quyến, phát tâm làm phước, mong tạo công đức, giúp cho người mất.

Tuỳ theo phong tục, treo phan, lộng đẹp, thắp hương, đốt đèn, dâng cúng hoa, quả, đọc tụng kinh điển, vẽ, cúng hình tượng, thọ trì danh hiệu Phật và Bồ-tát, làm cho danh hiệu thấu vào thính giác của người sắp chết, hoặc vào bản thức để họ luôn biết.

Căn cứ theo nghiệp, dựa vào quả báo, lẽ ra người ác sẽ bị đọa lạc vào các đường dữ, song nhờ người thân, tạo phước duyên

lành, như lực bù trừ, những nghiệp tội khổ sẽ được chuyển hóa, biến họa thành phúc.

Khi một người chết, trong bốn chín ngày, cha mẹ thân quyến làm nhiều phước duyên, hồi hướng người mất, chính nhờ phước đức, hương linh thoát khỏi các đường xấu dữ, sinh lên cõi trời; nếu sinh làm người, hưởng nhiều an vui. Còn người thân quyến trong đời hiện tại được nhiều lợi ích không thể nghĩ bàn.

Chính vì lẽ này, trước đức Như Lai, tám bộ rồng, trời, người và loài khác, con xin khuyến cáo người cõi Diêm-phù, trong suốt thời gian, người thân gần mất, tất cả thân thuộc, phải luôn cẩn thận, đừng giết sinh linh, đừng tạo nghiệp dữ, đừng tế quỷ thần, cầu cúng ma quái. Vì sự sát hại, cầu cúng ma quái không tạo mảy phước cho người sắp chết; trái lại chỉ kết thêm nhiều nghiệp xấu, càng nặng hơn thôi.

Nếu người sắp chết, hoặc là đời trước

hay đời hiện tại đang trong tiến trình đạt được quả thánh, sẽ sinh cõi trời, hoặc sinh cõi người với nhiều phước duyên, nhưng lúc lâm chung, cha mẹ bà con tạo nhiều ác nhân, làm cho người chết vạ lây vướng mắc, nên chậm đối chất, hoãn đường tái sinh vào chốn an lành.

Huống người sắp chết trong lúc còn sống không chút nghiệp lành, cứ theo nghiệp ác, do họ tạo ra, phải chịu quả khổ trong các đường dữ. Nỡ nào thân quyến cha mẹ bà con, lại bồi thêm nghiệp, thêm phần nặng nề?

Cũng như tình huống, người từ xa đến, lương thực đã cạn suốt ba ngày liền, lại phải vác nặng gần mức trăm cân, vậy mà khi gặp được người làng xóm, lại bị chất thêm ít đồ vật nữa, nên người xa xứ càng nặng nề hơn, khốn đốn bội phần.

Bạch đức Thế Tôn, con nhận thấy rằng người cõi Diêm-phù, nếu biết làm lành theo

lời Phật dạy, dầu bằng sợi lông, hay một giọt nước, hoặc một hạt cát, hay chỉ mảy bụi, cũng được lợi ích, theo luật nhân quả.

KẺ CÒN NGƯỜI MẤT ĐỀU LỢI LẠC

Bồ-tát Địa Tạng mới vừa dứt lời, ở trong pháp hội có vị trưởng giả tên là Đại Biện, chứng được quả giác, đã từ lâu nay, hóa độ mọi người, khắp mười phương cõi, chắp tay cung kính, thưa ngài Địa Tạng: "Người Diêm-phù này, sau khi qua đời, bà con lớn nhỏ làm phước cho họ, cúng dường trai tăng, tạo các duyên lành, nhờ đó hương linh có được siêu thoát?"

Bồ-tát Địa Tạng từ tốn đáp rằng: "Này ông trưởng giả, tôi nương oai thần của đức Thế Tôn, vì các chúng sinh, đời này đời sau, sẽ nói sơ lược về điều vừa hỏi."

Trong thời tương lai, người nào sắp chết, nghe được danh Phật, Độc Giác, Bồ-tát, bất luận tội nghiệp, chỉ cần tỉnh thức, đều được siêu thoát. Bất luận nữ nam, trong

lúc sinh tiền không làm nghiệp lành, gây nhiều tội lỗi, sau khi qua đời, bà con lớn nhỏ tu tạo phước lành, gieo nhân thánh thiện, thì trong bảy phần, người chết hưởng một, sáu phần còn lại người làm tự hưởng.

Theo nguyên lý này, đời này đời sau, bất cứ nam nữ, phải gắng tu trì, theo lời hướng dẫn, để hưởng trọn phần công đức đã làm.

"Vô thường chết chóc" là con quỷ dữ đến không hẹn trước. Trong cảnh mịt mù chơi vơi nghiệp thức, chưa rõ tội phước, suốt bảy tuần thất, như ngây như điếc. Trong thời gian này, bản thân nhân quả sẽ tự thẩm định, cứ theo nghiệp tạo, cảm nhận quả báo, không hề sai sót.

Khi luật nhân quả đang tự thẩm định, biết bao sầu khổ đã xuất hiện rồi, huống chi sau đó, bị đọa lạc vào các cảnh giới xấu.

Thần thức người chết trong bảy tuần thất chưa được đầu thai, luôn luôn trông đợi thân quyến cốt nhục tu đức tạo phước, để cứu vớt họ. Qua thời gian này, tất cả hương linh phải tùy theo nghiệp, tiếp nhận quả báo, không hề lẫn lộn.

Nếu người vừa chết có nghiệp tội lỗi, dẫu trăm ngàn năm, không có một ngày mong được thoát khỏi. Kẻ gây trọng tội, năm nghiệp vô gián, phải bị đọa vào nhiều loại tù ngục, chịu mọi cực hình trong muôn nghìn kiếp, không có ngày ra.

Lại nữa, trưởng giả, người tạo nghiệp tội, sau khi qua đời, bà con thân quyến cúng dường trai tăng để cầu phước lành, thì lúc chuẩn bị, chớ có đổ vãi nước gạo, lá rau lênh láng trên đất. Nhất là phẩm vật chưa hiến cúng Phật và hàng đại Tăng, thì đừng ăn trước. Ăn trước trái phép, hoặc làm không sạch, thì người cúng dường,

hồi hướng hương linh, sẽ không được phần phước đức nào cả.

Phẩm vật cúng dường, phải giữ tinh khiết, dâng cúng đức Phật và các hiền tăng, trong số bảy phần công đức tác tạo, người chết hưởng được một phần công đức.

Vì thế mọi người trong châu Diêm-phù, vì thương cha mẹ, người thân đã mất, thiết trai cúng dường, thành tâm cầu nguyện với lòng cẩn trọng. Làm phước như vậy, kẻ còn người mất đều được lợi ích.

Khi ngài Địa Tạng nói lời này xong, vô số quỷ thần thuộc cõi Điêm-phù đang có mặt tại cung trời Đao Lợi đều phát khởi tâm tuệ giác vô thượng. Trưởng giả Đại Biện vô cùng hoan hỷ, vâng theo lời dạy, đảnh lễ lui ra.

***

Phẩm 8

VUA DIÊM-LA KHEN NGỢI

QUỶ VƯƠNG VÂN TẬP

Trong thời gian này, vô số chúa quỷ, trong núi Thiết Vi tháp tùng Diêm-la lên cung Đao lợi, đến chỗ đức Phật.

Trong số quỷ vương, đáng kể nhất là: quỷ vương Ác Độc, quỷ vương Ác Nhiều, quỷ vương Cọp Đữ, quỷ vương Cọp Trắng, quỷ vương Cọp Huyết, quỷ vương Cọp Đỏ, quỷ vương Gieo Họa, quỷ vương Phi Thân, quỷ vương Ánh Điện, quỷ vương Nanh Sói, quỷ vương Ngàn Mắt, quỷ vương Ăn Thú, quỷ vương Vác Đá, quỷ vương Chủ Hao, quỷ vương Chủ Họa, quỷ vương Chủ Phước, quỷ vương Chủ Ăn, quỷ vương Chủ Tài, quỷ vương

Chăn Nuôi, quỷ vương Chủ Chim, quỷ vương Chủ Thú, quỷ vương Chủ Mị, quỷ vương Chủ Sinh, quỷ vương Chủ Mạng, quỷ vương Chủ Bịnh, quỷ vương Tai Nạn, quỷ vương Ba Mắt, quỷ vương Bốn Mắt, quỷ vương Năm Mắt, quỷ Kỳ-lợi-thất, quỷ Đại Kỳ-lợi, quỷ Kỳ-lợi-xoa, chúa quỷ Đại Kỳ, quỷ A-na-tra, quỷ Đại A-na.

Mỗi vị quỷ vương như vừa nêu trên đều có tiểu quỷ quyến thuộc tháp tùng, số đến trăm ngàn, ai cũng chức trách, có quyền hành riêng, cung kính chắp tay, đứng qua một phía.

ĐIÊM-LA BẠCH PHẬT

Bấy giờ Diêm-la quì gối chắp tay cung kính bạch rằng: "Bạch đức Thế Tôn, hôm nay chúng con nhờ thần lực Người và ngài Địa Tạng, mới được có mặt tại cung Đao Lợi. Thật là diễm phúc cho quỷ chúng con. Hôm nay con có một hoài nghi nhỏ, dám xin thỉnh Người, từ bi chỉ dạy.

Đức Phật dạy rằng: "Cho phép ông hỏi, Như Lai vì ông, trình bày rõ ràng, để ai có mặt đều được lợi lạc."

Bấy giờ Diêm-la chiêm ngưỡng, đảnh lễ thân đức Thế tôn, rồi liền hướng về Bồ-tát Địa Tạng, sau đó bạch Phật: "Bạch đức Thế Tôn, con thấy Địa Tạng ở trong năm đường, dùng muôn phương tiện, cứu người tội khổ, không từ mệt nhọc. Bồ-tát Địa Tạng có phép thần thông không thể nghĩ bàn. Nhưng sao chúng sinh vừa thoát khỏi khổ chưa được bao lâu, lại bị tái đọa vào các đường dữ. Bạch đức Thế Tôn, thần lực phương tiện của ngài Địa Tạng nhiệm mầu như thế, tại sao chúng sinh, chẳng chịu nương về con đường đạo đức, để được giải thoát mãi mãi về sau. Cúi xin Thế Tôn dạy cho chúng con hiểu rõ ngọn ngành!"

CỨU NGƯỜI THOÁT HIỂM

Đức Phật dạy rằng: "Hỡi này Diêm-la, người cõi Diêm-phù tính khí ngang

bướng, rất khó giáo dục, rất khó cải hóa. Bồ-tát Địa Tạng trong hàng ngàn kiếp, cứu từng người một, giúp cho giải thoát. Người bị nghiệp chướng sa vào nẻo dữ, Bồ-tát Địa Tạng dùng phép phương tiện, nhổ gốc nghiệp duyên, giúp cho họ hiểu nhân quả nghiệp báo gắn đời sống trước.

Nguyên do là vì chúng sinh Diêm-phù, quen thói nghiệp dữ, tạo tội quá nặng, nên vừa được ra chưa được bao lâu, lại nghiện nghiệp cũ, quay về đường xấu, gây bao nhọc nhằn cho ngài Địa Tạng, trải bao kiếp số, cứu độ cho họ, thảy được an vui.

Ví người đãng trí, quên mất nhà mình, lạc vào đường hiểm, có quỷ dạ-xoa, cọp, sói, sư tử, rắn độc, bò cạp và nhiều thú dữ. Trong khoảng thời gian sắp sửa bị hại, bậc thiện tri thức biết nhiều thuật giỏi, trừ độc giải hại, thậm chí có thể chuyển hóa quỷ dữ và loài ác độc, gặp người lạc đường

đang vào đường hiểm, liền vội bảo rằng: "Ô hay, này bạn! Có duyên sự gì, vào đường hiểm nạn? Ông có phép thuật có thể chế ngự độc hại được chăng? Người đang lầm đường nghe lời hỏi trên mới biết mình đang rơi vào đường hiểm, bèn vội lùi bước, mong thoát đường hiểm.

Vị thiện tri thức nắm tay dìu dắt, dẫn người lạc lối, ra khỏi hiểm nạn, thoát mọi độc hại, đến được đường tốt, muôn phần an ổn, rồi mới nhắn rằng: "Này người lạc đường, từ nay trở đi, chớ nên tái bước vào đường hiểm nữa, vì khi đã vào, khó thể ra được, lại phải mất mạng."

Người lạc đường đó sinh lòng cảm trọng vì ơn cứu mạng. Lúc từ biệt nhau, vị thiện tri thức ôn tồn căn dặn: "Nếu gặp người nào, bất luận thân sơ, nam, nữ, lão ấu, nên bảo họ biết con đường hiểm nạn lắm nhiều độc dữ, vào sẽ mất mạng. Đừng để họ tự lui tới chỗ chết!"

Bồ-tát Địa Tạng lòng từ vĩ đại, cứu giúp mọi loài đang vương tội khổ, thoát khỏi đường dữ, sinh làm trời người, hưởng sự yên vui vô cùng tuyệt hảo.

Người vương khổ lụy cảm nhận khốn đốn trong con đường hiểm, khi được thoát ra, không bao giờ muốn lê bước vào nữa.

Khi gặp người khác đang dấn bước vào liền vội khuyên can, lấy mình làm chứng, đã từng lỡ bước lâm vào đường hiểm, nay được ra khỏi, không chút ham muốn vào đường đó nữa.

Nếu còn lê bước vào con đường xấu là quá mê lầm, vì không nhớ rằng chính đường hiểm này đã suýt tạo ra cảnh huống mất mạng.

Tương tự như thế, chúng sinh đoạ lạc vào các đường ác, Bồ-tát Địa Tạng dùng mọi phương tiện cứu cho thoát khỏi, sinh làm trời người, rồi lại sa vào con đường xấu

ác. Nếu nghiệp quá nặng phải ở tù ngục, không biết bao giờ mới được thoát khỏi.

QUỶ VƯƠNG PHÁT NGUYỆN

Bấy giờ, quỷ vương Ác Độc chắp tay cung kính thưa Phật: "Bạch đức Thế Tôn, chúa quỷ chúng con số nhiều vô lượng. Tại châu Diêm-phù, có kẻ giúp đời, có kẻ hại người, hạnh nghiệp khác nhau. Do vì nghiệp báo, quyến thuộc chúng con, đi qua cảnh giới ác nhiều lành ít.

Qua nhà cửa ai, đô thị, làng xóm, trang trại, phòng ốc, nếu có kẻ nào, bất luận nam nữ, biết làm việc thiện bằng mảy lông tóc, biết treo tràng phan, trang hoàng bảo cái, sắm sửa hương hoa, cúng dường tượng Phật, Thanh Văn, Bồ-tát, thọ trì đọc tụng, đốt hương cúng dường bài kệ, câu kinh, thì quỷ chúng con đảnh lễ người đó như kính lạy Phật trong ba thời gian: quá khứ, hiện tại và đời tương lai.

Chúng con ra lịnh cho tiểu quỷ vương có năng lực lớn, cho kẻ chức trách trong khu vực ấy, giữ gìn, bảo hộ, không cho việc dữ, thiên tai, nạn ách, bệnh tật hiểm nghèo, việc không vừa ý, không thể đến gần nhà cửa người lành, huống là xâm nhập.

Đức Phật khen ngợi các quỷ vương rằng: "Lành thay! Tốt thay! Quỷ vương các ông và vua Diêm-la phát tâm hộ vệ tất cả mọi người. Như lai sẽ khuyên Đế Thích, Phạm Vương, bảo hộ các ông."

THAI GIÁO VÀ TẠO PHƯỚC

Phật vừa dứt lời, quỷ vương Chủ Mạng bạch đức Phật rằng: "Bạch đức Thế Tôn, nghiệp duyên của con chủ trì mạng sống, tuổi thọ loài người trong Diêm-phù-đề. Sinh cũng như chết, con đều giám sát. Tâm nguyện con là muốn làm lợi lạc cho tất cả loài. Tại vì chúng sinh không hiểu ý con, nên sinh và chết đều không được yên.

Muốn được lợi lạc, mẹ tròn con vuông, trong lúc mang thai cho đến sinh con, không kể nam nữ, cha mẹ làm lành, tu tạo phước đức, sẽ mang lợi lạc cho cả gia đình. Quỷ thần hoan hỷ, ủng hộ mẹ con, bình yên vô sự, thân bằng quyến thuộc đều được lợi ích.

Khi hạ sinh rồi lại càng thận trọng, tránh sự giết hại, vì khẩu vị ngon, cung cấp sản phụ; nhóm họp thân quyến ăn thịt, uống rượu, chơi bời xướng hát. Những việc làm trên ảnh hưởng không tốt cho mẹ lẫn con. Vì lúc sinh nở, vô số quỷ dữ, ma quái yêu tinh muốn ăn huyết tanh. Nhờ con chỉ đạo thần linh khu vực, che chở bảo hộ cho mẹ lẫn con đều được yên vui và nhiều lợi ích.

Lẽ ra sản phụ và người thân quyến khi được an vui, đáng phải làm phước, đáp tạ thổ địa. Đằng này ngược lại, sát hại sinh vật, tụ tập người thân, ham vui ăn nhậu.

Nghiệp sát đã tạo, tai vạ sẽ vương, mẹ con đều tổn.

LÚC CHẾT NÊN LÀM LÀNH

Ai sắp qua đời, bất luận lành dữ, con đều muốn họ, khỏi sa đường dữ. Huống hồ là người biết trồng cội phúc, tạo thêm năng lực cho quỷ chúng con.

Trong cõi Diêm-phù, người biết làm lành khi sắp qua đời, còn có trăm ngàn quỷ thần độc ác, giả dạng cha mẹ hoặc bà con thân, dẫn dắt thần hồn sa vào đường dữ; huống chi những kẻ chỉ biết làm ác, thì khó thoát khỏi.

Bạch đức Thế Tôn, người sắp qua đời, nghiệp thức hôn mê, không biện bạch được lẽ lành điều dữ; mắt, tai, mũi, lưỡi không còn năng lực thấy, nghe, ngửi, biết.

Tất cả thân nhân của người lâm chung nên biết cúng dường, đọc tụng kinh điển, trì niệm danh hiệu Phật và Bồ-tát. Nhờ phúc

lành này tạo ra năng lực, giúp cho người chết thoát khỏi đường ác. Các loài ma quỷ thảy đều lùi bước, không thể làm hại.

Bạch đức Thế Tôn, hết thảy mọi người khi sắp qua đời, nếu nghe danh hiệu Phật và Bồ-tát, hoặc một câu Kinh hay một bài kệ kinh điển Đại thừa, theo chỗ con thấy, thì những người ấy, ngoại năm nghiệp nặng đáng ngục vô gián và nghiệp sát hại, còn những nghiệp ác tương đối nhỏ hơn, đáng lẽ phải sa vào các đường dữ, nhưng nhờ phước đức, tức khắc giải thoát.

KHÔNG QUÊN NGUYỆN LỚN

Đức Phật liền bảo quỷ vương Chủ Mạng: "Do vì ông có đức từ bi lớn, phát nguyện vĩ đại, ở trong sống chết, cứu độ mọi loài. Về đời sau này, dù nam hay nữ, lúc sinh hay tử, ông đừng chói bỏ thệ nguyện lớn này, hãy hộ vệ họ thoát khỏi tai họa, vĩnh viễn yên vui."

Quỷ vương Chủ Mạng bạch đức Phật rằng: "Xin đức Thế Tôn tin tưởng an tâm. Con nguyện suốt đời ủng hộ loài người trong lúc sinh nở hay lúc lìa đời, đều được an vui, không còn khổ lụy. Con luôn cầu nguyện cho tất cả loài, lúc sinh hay chết, hãy tin lời con, sẽ được giải thoát và ích lợi lớn.

ĐỨC PHẬT THỌ KÝ

Bấy giờ Phật bảo Bồ-tát Địa Tạng: "Vị đại quỷ vương cai quản tuổi thọ của mọi người đây, đã trăm ngàn đời làm chúa ngàn quỷ lớn, ở trong sinh tử, bảo hộ mọi loài. Vì lòng từ bi và thệ nguyện lớn, vị đại Bồ-tát hiện thân quỷ vương, thật không phải quỷ, như nghĩa từ này.

Sau thời sau này, một trăm bảy kiếp, vị Bồ-tát này sẽ thành quả Phật, với danh hiệu đẹp Vô Tướng Như Lai. Kiếp tên An Lạc. Nước tên Tịnh Trụ. Tuổi thọ của Phật dài muôn kiếp số, không thể đếm hết.

Bồ-tát Địa Tạng, việc của chúa quỷ chủ về sinh mạng không thể nghĩ bàn, vì sự lợi lạc mang đến cho đời. Hàng trời và người được vị ấy độ không thể kể hết.



Phẩm 9

XƯNG TỤNG DANH HIỆU CÁC PHẬT

Trong hội bấy giờ, Bồ-tát Địa Tạng cung kính bạch Phật: "Bạch đức Thế Tôn, nay con vì đời, nói việc lợi ích trong lúc sống, chết, giúp cho mọi người được phước lợi lớn. Cúi xin Thế Tôn cho phép con nói, cho tròn thệ nguyện."

Đức Phật dạy rằng: "Hỡi này, Địa Tạng, nay ông phát khởi lòng từ bi lớn, thương kẻ tội khổ trong năm đường dữ, diễn nói các việc không thể nghĩ bàn. Bây giờ đúng lúc, ông nên trình bày. Nếu ông có thể làm xong nguyện lớn, dù ta niết-bàn, khỏi phải lo lắng đến tất cả loài hiện tại, tương lai."

Bồ-tát Địa Tạng bạch đức Thế tôn: "Trong thời quá khứ lâu xa về trước, có Phật ra đời, hiệu Vô Biên Thân. Bất luận nam nữ nghe danh hiệu Phật, sinh tâm cung kính, thì liền vượt qua tội nặng sinh tử trong bốn mươi kiếp; huống chi là người đắp vẽ hình tượng, cúng dường, tán thán, phước nhiều vô biên.

Lại trong quá khứ, cách nay nhiều kiếp, có Phật hiệu là Bảo Tánh Như Lai. Bất kỳ là ai nghe danh hiệu ngài, phát tâm nương tựa, trong khảy móng tay, người này được phước không còn lui sụt ánh đạo tuệ giác.

Lại trong quá khứ, có Phật ra đời, hiệu là Ba Đầu Ma Thắng Như Lai. Bất cứ là ai niệm danh hiệu ngài, thoáng qua lỗ tai, nhờ phước lực này, sinh lên sáu cõi tầng trời Dục giới, huống người chí tâm trì niệm danh hiệu.

Lại trong quá khứ, không thể nhớ biết, có Phật ra đời, hiệu Sư Tử Hống. Nam tử nữ nhân nghe danh hiệu ngài, phát tâm quy y, dẫu trong chốc lát, sẽ được chư Phật xoa đầu thọ ký.

Lại trong quá khứ, có Phật ra đời, hiệu Câu Lưu Tôn. Bất cứ là ai nghe danh hiệu ngài, chí thành lễ bái, tán dương, ca ngợi, nhờ công đức này, người ấy trong hội của ngàn đức Phật thuộc hiền kiếp này, làm vị Phạm vương, tiếp nhận thọ ký của nhiều đức Phật.

Lại trong quá khứ, có Phật ra đời hiệu Tỳ-bà-thi. Người nam hay nữ nghe danh hiệu ngài, dù trong chốc lác, không còn sa đọa vào năm đường dữ; sinh ra làm người hay sinh cõi trời, hưởng sự an vui tuyệt diệu vô cùng.

Lại trong quá khứ hằng sa kiếp số, có Phật hiệu là Bảo Thắng Như Lai. Bất luận

nam nữ nghe danh hiệu ngài, không còn sa đọa vào các đường dữ, thường sinh cõi trời, hưởng ngàn an vui vô cùng tuyệt diệu.

Lại trong quá khứ có Phật hiệu là Bảo Tướng Như Lai. Bất luận là ai được nghe hiệu ngài, sinh lòng tôn kính, sống trong chánh niệm, chẳng bao lâu sau, chứng A-la-hán.

Lại trong quá khứ vô lượng kiếp số, có Phật ra đời, hiệu Ca Sa Tràng. Người nam hay nữ nghe danh hiệu ngài, thoát khỏi tội lỗi sinh tử trăm kiếp.

Lại trong quá khứ có Phật hiệu là Đại Thông Sơn Vương. Nam tử, nữ nhân nghe danh hiệu ngài sẽ gặp nhiều Phật, được nghe pháp mầu một cách đầy đủ, nhờ đó chứng đắc đạo quả bồ-đề.

Lại trong quá khứ có nhiều Phật như Tịnh Nguyệt Như Lai, Sơn Vương Như Lai, Trí Thắng Như Lai, Tịnh Danh

Vương Phật, Trí Thành Tựu Phật, Vô Thượng Như Lai, Diệu Thanh Như Lai, Mãn Nguyệt Như Lai, Nguyệt Diện Như Lai. Các đức Như lai nhiều không kể hết.

Bạch đức Thế Tôn, trong đời hiện tại và đời vị lai, tất cả trời người, bất cứ là ai, niệm danh một Phật, được nhiều công đức, huống chi trì niệm danh hiệu nhiều Phật. Những người như thế lúc chết, tái sinh, được phước đức lớn, không còn đọa sa vào các đường dữ.

Nếu có người nào, đến lúc sắp chết, thân bằng quyến thuộc, dầu chỉ một người vì người bệnh đó, cất tiếng niệm Phật, ngoài năm nghiệp dữ đáng tội vô gián, các nghiệp dữ khác, thảy đều tan biến, khỏi chịu quả khổ.

Năm thứ nghiệp dữ đáng tội vô gián tuy rất nặng nề, lẽ ra chịu khổ trong các ngục tù trải qua ức kiếp, vẫn chưa thoát khỏi, nhưng lúc sắp chết có người xưng niệm

danh hiệu của Phật, nên nghiệp dữ ấy dần tiêu tan hết. Huống người tự mình phát tâm trì niệm danh hiệu của Phật, thoát khỏi tội khổ, được phước vô lượng.

KINH ĐỊA TẠNG BỒ-TÁT BỔN NGUYỆN
QUYỂN TRUNG HẾT

Hạnh Địa Tạng rộng sâu khôn tả
Cầm gậy vàng hóa độ chúng sinh
Khổ đau tù ngục tan nhanh
Siêng tu đạo giác, trầm luân không còn.
Nam-mô Thường Trụ Thập Phương Pháp
(*3 lần*) OOO



Phẩm 10

SO SÁNH CÔNG ĐỨC BỐ THÍ

Bấy giờ, Bồ-tát Địa Tạng nương oai thần trong hội, quỳ gối chắp tay bạch Phật lời rằng: "Bạch đức Thế Tôn, theo chỗ con thấy, nếu phải so sánh công đức bố thí của người đang sống trong vòng nghiệp đạo, có nhẹ có nặng. Có người hưởng phước một đời là hết. Có người hưởng phước mười đời, trăm đời, cho đến ngàn đời. Sự khác nhau ấy về phương diện nghiệp do đâu mà ra? Cúi xin Thế Tôn dạy cho chúng con được hiểu tận tường."

Đức Thế Tôn dạy: "Bồ-tát Địa Tạng, trong pháp hội này tại cung Đao Lợi,

nay ta sẽ giảng bằng phép so sánh phước đức nhiều ít của hạnh bố thí tại châu Diêm-phù. Ông và mọi người hãy lắng lòng nghe!"

Bồ-tát Địa Tạng cung kính thưa rằng: "Bạch đức Thế Tôn, con đang hoài nghi về phước khác nhau trong một việc làm, nên rất hạnh phúc được nghe Người giảng."

Đức Thế Tôn dạy Bồ-tát Địa Tạng: "Tại châu Diêm-phù, hướng về phía Nam, có những quốc vương, tể tướng, đại thần, trưởng giả, đại gia và bà-la-môn, gặp người nghèo khó, khuyết tật, câm ngọng, đui mù, điếc lác, thân không vẹn toàn, đang lúc bố thí, đủ từ bi lớn, vui vẻ hạ mình, tận tay ban tặng bằng cả tấm lòng, hoặc nhờ người khác phát tâm tặng giúp, ân cần an ủi. Nhờ tấm lòng này, được phước đức lớn như cúng dường cho vô số đức Phật nhiều bằng số cát của trăm sông Hằng."

Lý do là vì những người phát tâm giúp người bất hạnh, nghèo cùng, tàn tật, với tâm thương yêu vô cùng vĩ đại, nên được phước báo, trong trăm ngàn đời, bảy báu đủ đầy, huống chi y phục, các thứ ẩm thực và vật cần khác.

Lại này, Địa Tạng, trong đời vị lai, những vị quốc vương hay Bà-la-môn gặp chùa tháp Phật, hoặc hình tượng Phật, Thanh văn, Bồ tát và hàng Độc Giác, đích thân sắm sửa chí thành hiến cúng, nhờ công đức này hưởng được phước báo trong ba kiếp liền làm trời Đế Thích, hưởng sự sung sướng đặc biệt vô cùng. Nếu biết đem phước bố thí cúng dường, vận tâm hồi hướng cho các chúng sinh, thì người phát tâm được phước lớn hơn, làm Đại Phạm Vương liên tục mười kiếp.

Lại nữa, Địa Tạng, trong đời tương lai, những vị quốc vương hoặc Bà-la-

môn gặp được chùa tháp hay kinh tượng Phật từ thuở xa xưa, bị hư hỏng nặng, phát tâm tu bổ, bằng tiền bản thân, hoặc khuyến khích người, kết duyên làm lành, thì người như vậy trong trăm nghìn đời, làm vua Chuyển Luân, còn người hùn phước trong nhiều đời liền làm vua tiểu quốc.

Nếu trước chùa tháp, có thể phát tâm, đem phước cúng dường, hồi hướng về đạo giác ngộ vô thượng, thì người hồi hướng và người tùy hỷ sẽ được thành Phật trong đời tương lai. Hồi hướng công đức là cách làm cho phước lớn nhiều thêm, vô lượng, vô biên.

Lại nữa, Địa Tạng, trong đời tương lai, những vị quốc vương hoặc Bà-la-môn thấy người già bệnh, phụ nữ sinh nở, dẫu chỉ một lúc, phát tâm từ bi, chu cấp dược phẩm, đồ ăn, thức uống, đồ nằm, vật dụng, giúp họ yên vui, thì phước đức đó không

thể nghĩ bàn, một trăm kiếp làm vua trời Tịnh Cư, hai trăm kiếp làm chúa trời Lục Dục, sẽ không bao giờ sa vào đường dữ, cả trăm ngàn đời lỗ tai không hề nghe âm thanh khổ, rốt ráo thành đạo chánh giác vô thượng.

Bồ-tát Địa Tạng, trong đời tương lai, những vị quốc vương hoặc Bà-la-môn tự mình bố thí được phước vô lượng. Nếu biết hồi hướng cho các chúng sinh, hoặc đạo bồ-đề, bất luận nhiều ít, rốt ráo sẽ được đạo quả giác ngộ, huống làm Đế-thích, Phạm Vương, Chuyển Luân. Vì lý do này, Bồ-tát Địa Tạng hãy khuyên mọi người học hạnh bố thí, hồi hướng công đức.

Lại nữa, Địa Tạng, trong đời tương lai, dù nam hay nữ, trong giáo pháp Phật, gieo trồng gốc lành, dầu bằng lông tóc, mảy bụi, hạt cát, cũng được phước báo không thể sánh ví.

Lại nữa, Địa Tạng, trong đời tương lai, bất luận là ai gặp hình tượng Phật, Thanh Văn, Duyên Giác hay bậc Bồ-tát, thậm chí Chuyển Luân, bố thí cúng dường, được phước vô lượng, thường sinh làm người, hoặc sinh làm trời, hưởng nhiều yên vui. Nếu đem phước nầy hồi hướng muôn loài, thì phước tăng nhanh, không thể tính đếm.

Lại nữa, Địa Tạng, trong đời tương lai, bất luận là ai gặp kinh Đại thừa, nghe một bài kệ, hay một câu kinh, phát tâm ân cần, cung kính tôn trọng, xưng tụng, cúng dường, sẽ được phước báo vô cùng to lớn, không thể hạn lượng. Nếu biết đem phước hồi hướng chúng sinh, thì phước tăng nhanh, không thể tính đếm.

Lại nữa, Địa Tạng, trong đời tương lai, bất luận là ai gặp chùa tháp Phật, kinh điển Đại thừa, mới thì mua cúng, chắp tay, chiêm ngưỡng, xưng tụng, tôn kính;

loại cũ hoặc hỏng thì tu bổ lại, tự phát tâm làm, hay khuyên người khác cùng đồng phát tâm. Người đồng phát tâm trong ba mươi đời thường làm quốc vương, còn người chủ xướng làm Vua Chuyển Luân, lại đem pháp lành, khuyến hóa tiểu vương, thành tựu hạnh lớn.

Lại nữa, Địa Tạng, trong đời tương lai, thiện nam tín nữ, nương theo pháp Phật, gieo trồng gốc lành, bố thí, cúng dường, trùng tu chùa tháp, ấn tống kinh điển, dù việc lành này nhỏ bằng lông tóc, mảy bụi, hạt cát, hay chỉ giọt nước, rồi đem hồi hướng pháp giới chúng sinh, thì phước người ấy, trong trăm ngàn đời, hưởng được an vui vô cùng vi diệu.

Nếu chỉ hồi hướng cho những người thân trong gia đình mình, hoặc chỉ cầu phúc lợi ích bản thân, thì quả báo lành chỉ trong ba đời, khó có thể hơn. Làm một việc lành, biết cách hồi hướng, phước sẽ

muôn phần trội hơn bình thường. Hỡi này, Địa Tạng, nhân duyên, phước báo của sự bố thí trong cõi đời này luôn tỷ lệ thuận với tâm hành thí, là như thế đó.



Phẩm 11
THẦN ĐẤT HỘ TRÌ

Trong hội bấy giờ thần đất Kiên Lao bạch đức Phật rằng: "Bạch đức Thế Tôn, từ xưa đến nay, con từng chiêm ngưỡng, lễ bái vô lượng các vị Bồ-tát, bậc trí tuệ lớn và đại thần thông, không thể nghĩ bàn, đã từng hóa độ chúng sinh mọi loài. Theo chỗ con thấy, trong các Bồ-tát, hạnh nguyện Địa Tạng vĩ đại hơn cả."

Bạch đức Thế Tôn, với châu Diêm-phù, Bồ-tát Địa Tạng có nhân duyên lớn. Các Bồ-tát lớn như ngài Văn-thù, Phổ Hiền, Quan Âm và ngài Di-lặc, cũng từng hóa hiện trăm ngàn phân thân, để cứu chúng sinh trong năm nẻo đường. Thệ nguyện dù lớn những vẫn có ngày nguyện tròn

quả mãn. Còn ngài Địa Tạng phát nguyện hóa độ năm đường chúng sinh, trải qua kiếp sống nhiều như số cát trăm ức sông Hằng.

Bạch đức Thế Tôn, con thấy người nào, đời này đời sau, tại nơi sạch sẽ hướng về phương Nam, dùng đá, tre, gỗ, xây cất thất thờ, trong đó đắp vẽ hình tượng Địa Tạng, hoặc dùng bạc, vàng, sắt, đồng, đúc nên hình tượng, đốt nến cúng dường, lễ bái, chiêm ngưỡng, thành tâm xưng tụng, thì nơi cư trú của người như thế được mười lợi ích:

Lợi ích thứ nhất, thuận nơi phong thổ, đất đai mầu mỡ. Lợi ích thứ hai, nhà cửa an ninh, sự nghiệp ổn định. Lợi ích thứ ba, những người qua đời được sinh cõi trời. Lợi ích thứ tư, những người còn sống, tuổi thọ trăm năm. Lợi ích thứ năm, những điều ước nguyện đều được toại ý.

Lợi ích thứ sáu, không gặp tai họa về nước và lửa. Lợi ích thứ bảy, tránh được

tình huống mất mát hư hao. Lợi ích thứ tám, trong lúc ngủ nghỉ, không gặp mộng dữ. Lợi ích thứ chín, ở đâu làm gì có thần bảo hộ. Lợi ích thứ mười, thường gặp nhân lành và người thánh thiện.

Bạch đức Thế Tôn, đời này đời sau, bất cứ người nào, nơi họ cư trú, biết phát tâm lành, đảnh lễ cúng dường, Bồ-tát Địa Tạng, sẽ được lợi ích như vừa nêu trên.

Thần đất Kiên Lao lại bạch Phật rằng: "Bạch đức Thế Tôn, trong đời tương lai, bất luận là ai, nơi họ cư trú, có thể đọc tụng Kinh Địa Tạng này, chí thành thờ phượng hình ngài Địa Tạng, phát tâm cúng dường, thời con sẽ dùng thần lực của con, không kể ngày đêm, bảo vệ người đó thoát khỏi tai họa của lửa và nước, giặc giã, trộm cướp, nạn lớn, nạn nhỏ."

Đức Phật liền bảo thần đất Kiên Lao: "Thần lực của ông, các địa thần khác,

hiếm ai sánh bằng. Tất cả đất đai trong cõi Diêm-phù nhờ ông hỗ trợ, thậm chí đất, đá cỏ, cây, lúa mè, gạo, thóc, lau tre, các thứ của báu và tất cả loại từ đất mà có, đều nhờ thần lực bảo hộ của ông."

Nay ông lại còn tuyên bày lợi ích và hạnh nguyện lớn của ngài Địa Tạng thì thần lực ông tăng trăm ngàn lần so với các thần đất đai bình thường.

Về đời sau này, bất luận là ai, hiến cúng hình tượng, trì tụng kinh điển của ngày Địa Tạng, quyết chí thực hành những gì đã dạy trong kinh Địa Tạng, thời ông nên dùng thần thông của ông, bảo hộ người đó, tai không nghe thấy các loại tai họa, điều không như ý, huống chi để họ phải chịu tất cả những bất hạnh này.

Không chỉ riêng ông bảo hộ người lành, các hàng quyến thuộc Đế-thích, Phạm Thiên và quyến thuộc trời sẽ cùng chung sức bảo hộ người đó.

Sở dĩ như thế là nhờ người ấy lễ lạy hình tượng Bồ-tát Địa Tạng, đọc kinh Bổn Nguyện Bồ-tát Đại Tạng, đương nhiên cuối cùng thoát khỏi biển khổ, chứng được niết-bàn vô cùng an lạc, hạnh phúc đời đời. Nhờ công đức đó được sự bảo hộ lớn lao như thế.



Phẩm 12
THẤY NGHE ĐƯỢC LỢI ÍCH

ĐỨC PHẬT TUYÊN CÁO

Khi vừa dứt lời, từ trên đỉnh đầu của đức Thế Tôn phóng ra trăm ngàn vạn ức tia sáng: tia sáng màu trắng và màu trắng lớn, tia sáng điềm tốt và điềm tốt lớn, tia sáng màu ngọc và màu ngọc lớn, tia sáng màu tía và màu tía lớn, tia sáng màu xanh và màu xanh lớn, tia sáng sắc biếc và sắc biếc lớn, tia sáng màu hồng và màu hồng lớn, tia sáng màu lục và màu lục lớn, tia sáng màu vàng và màu vàng lớn, tia sáng mây lành và mây lành lớn, tia sáng ngàn vầng và ngàn vầng lớn, tia sáng vầng ngọc và vầng ngọc lớn, tia sáng mặt trời và mặt trời lớn, tia sáng mặt trăng và mặt

trăng lớn, tia sáng cung điện và cung điện lớn, tia sáng mây biển và mây biển lớn.

Sau loạt tia sáng rực rỡ khác thường, cũng từ đỉnh đầu của đức Thế Tôn, phát ra âm thanh tuyệt diệu vô cùng, bảo mọi người rằng: "Này tám bộ chúng, trời, rồng và người cùng các loài khác, hãy lắng lòng nghe, ngay trong hôm nay, tại trời Đao Lợi, Như Lai tán dương các hạnh nguyện lớn của ngài Địa Tạng mang nhiều lợi lạc trong chốn trời người, giúp cho mọi loại cùng lên bậc thánh, chứng quả Thập địa, không còn lui sụt trước đạo giác ngộ vô thượng chính giác.

QUAN ÂM CẦU THỈNH

Phật vừa dứt lời, liền trong pháp hội, có đại Bồ-tát hiệu Quan Thế Âm, đứng dậy trang nghiêm, chắp tay bạch Phật: "Bạch đức Thế Tôn, Bồ-tát Địa Tạng lòng từ bi lớn, thương người tội khổ, trong muôn thế

giới, phân thân vô cùng, với muôn công đức và sức oai thần không thể nghĩ bàn.

Con đã được nghe từ kim khẩu Người và các Phật khác khắp mười phương cõi, khác miệng đồng lời, tán dương công đức Bồ-tát Địa Tạng. Dẫu nhiều đức Phật ở trong ba đời cùng đồng tán dương, cũng không kể hết công đức Địa Tạng đã làm lợi lạc cho chúng hữu tình.

Cúi xin Thế Tôn vì trời và người, hiện tại tương lai, hãy giới thiệu thêm việc khó nghĩ bàn của ngài Địa Tạng, để giúp mọi loài chiêm ngưỡng thực hành hạnh của Địa Tạng để được phước lành.

ĐỨC PHẬT HỨA KHẢ

Đức Phật liền bảo Bồ-tát Quan Âm: "Ông có duyên lớn với mọi chúng sanh trong cõi Ta-bà. Bất luận là ai, nam, nữ, trời, người, ngay cả quỷ thần, cho đến những người đang vướng tội khổ ở trong

sáu đường, nghe danh hiệu ông, thấy hình tượng ông, đem lòng kính ngưỡng và luôn xưng tụng, thời người như thế, nhờ công đức đó, không còn thoái chuyển đạo giác vô thượng, thường được tái sinh vào cõi trời người, hưởng vui vi diệu, khi nhân quả thuần, được Phật thọ ký thành tựu đạo quả vô thượng chánh giác.

Vì lòng từ bi, thương xót chúng sinh, tám bộ trời rồng, nên ông muốn nghe các hạnh lợi ích không thể nghĩ bàn của ngài Địa Tạng. Hãy lắng lòng nghe, ta sẽ trình bày một cách rõ ràng."

Bồ-tát Quan Âm bạch đức Thế Tôn: "Con vâng lời ngài, lắng lòng muốn nghe."

THẤY NGHE ĐƯỢC PHƯỚC

Trong các thế giới, hiện đời, đời sau, có vị trời nào, phước trời đã mãn, năm tướng suy hiện: hoa mão khô héo, thân mất hào quang, mình rịn mồ hôi, ăn ở không yên,

quyến thuộc nhàm chán, như dấu hiệu xấu phải bị đọa lạc trong các đường ác, các vị trời đó hoặc thấy hình tượng, hoặc nghe tên ngài Bồ-tát Địa Tạng, một lần chiêm ngưỡng, một lần đảnh lễ, nhờ phước báu này, thêm lớn phước trời, hưởng sự an vui, không còn đọa sa vào các đường dữ. Huống chi vị ấy, thấy hình nghe danh Bồ-tát Địa Tạng, dâng cúng hoa hương, y phục, ăn uống, vật báu, chuỗi ngọc, phát tâm cúng dường, nhờ thế sẽ đặng phước lợi vô biên.

NGƯỜI BỆNH ĐƯỢC LỢI

Này Quan Thế Âm, trong các thế giới, đời này, đời sau, bất cứ người nào trong các đường khổ, sắp phải qua đời, lại được may mắn nghe danh Bồ-tát, dù chỉ một lần, thoáng qua lỗ tai, thì người như thế không còn đọa sa vào các đường ác.

Huống chi trong lúc cõi chết đến gần, cha mẹ người thân dùng các tài sản và vật

sở hữu của người sắp mất, bán làm chi phí tô vẽ hình tượng của ngài Địa Tạng. Nếu người bệnh đó bị bệnh nghiệp nặng thời nhờ phước này liền được lành mạnh, tuổi thọ dài lâu.

Nếu như người bệnh số mạng đã hết, lại nhiều nghiệp chướng, đáng lẽ phải đọa vào chốn ác đạo, song nhờ công đức, sau khi mạng chung liền được sinh vào cõi trời, cõi người, hưởng quả an vui tuyệt diệu vô cùng, tất cả tội chướng thảy đều tiêu diệt.

HƯƠNG LINH ĐƯỢC PHƯỚC

Này Quan Thế Âm, trong đời sau này, người nam hay nữ, lúc còn bú mớm, hay lên ba tuổi, mười tuổi trở xuống, mồ côi cha mẹ, mất hết người thân, anh em, chị em. Đến khi lớn khôn, người bất hạnh đó nhớ đến cha mẹ và hàng thân quyến, không rõ đọa lạc hay đã tái sinh về thế giới nào, hay đã sinh về cõi trời nào rồi.

Nếu như người đó có thể tô vẽ hình tượng Địa Tạng, hoặc nghe danh ngài, thành tâm chiêm bái, một đến bảy ngày, không hề thoái chuyển tâm tốt ban đầu, thời người đã mất nếu do nghiệp ác đọa vào đường dữ hằng kiếp chịu khổ, nay nhờ công đức tô vẽ hình tượng, chiêm lễ cúng dường Bồ-tát Địa Tạng, của người thân quyến, nên được giải thoát, sinh về cõi trời, hay sinh làm người, hưởng nhiều an vui, khó thể kể hết.

Nếu người thân mất có gieo phước lành, đã sinh cõi trời hoặc đã làm người hưởng nhiều an vui, thời nhờ phước này, phước lành tăng trưởng, lớn nhân bậc thánh, hưởng an lạc hơn.

Nếu như người đó trong hai mốt ngày chuyên lòng lễ lạy hình tượng Địa Tạng, niệm danh hiệu ngài, đủ một muôn biến, sẽ được Bồ-tát hiện vô biên thân, mách cho người đó thế giới tái sinh của người

đã khuất. Hoặc trong giấc mộng, Bồ-tát Địa Tạng hiện sức thần thông dắt dẫn người này đến các thế giới thăm hàng thân quyến.

Nếu như người đó mỗi ngày trì niệm danh hiệu Bồ-tát được một ngàn biến, cho đến ngàn ngày, nhờ phước báo này, sẽ được Bồ-tát sai các quỷ thần hộ vệ trọn đời; hiện đời được phước ăn mặc đầy đủ, không bị bệnh khổ, không bị tai vạ chạm đến cửa ngõ, huống là thân thể. Rốt ráo người đó được ngài Địa Tạng xoa đảnh thọ ký.

NGUYỆN LỚN SỚM THÀNH

Này Quan Thế Âm, trong đời tương lai, bất luận là ai phát lòng từ bi, cứu độ muôn loài, tu đạo tuệ giác, thoát khỏi ba cõi. Người chí nguyện đó thấy hình nghe danh Bồ-tát Địa Tạng, thành tâm quy ngưỡng, cúng dường hoa hương, đồ ăn, vật uống và các vật báu, một lòng lễ bái, sẽ mau thành tựu, không bị chướng ngại.

Này Quan Thế Âm, trong đời tương lai, thiện nam hay nữ, muốn cầu trăm ngàn vạn ức ước nguyện và các sự việc, đời này, đời sau, thì hãy quy y, chiêm ngưỡng, lễ bái, hiến cúng, xưng tụng Bồ-tát Địa Tạng, làm được như vậy thời các nguyện ước và các sự việc sẽ đều thành tựu. Lại cầu Địa Tạng vận lòng từ bi bảo hộ, cứu giúp, một cách lâu dài; nhờ phước đức này, trong giấc chiêm bao, được ngài Địa Tạng xoa đầu thọ ký.

ĐƯỢC TRÍ TUỆ LỚN

Này Quan Thế Âm, trong đời sau này, hoặc nam hay nữ, sinh lòng kính ngưỡng kinh điển Đại Thừa, phát tâm đọc tụng, thọ trì, ứng dụng vào trong đời sống. Dầu gặp minh sư chỉ dạy, hướng dẫn, giúp học và hành, đọc đâu quên đó, trải qua năm tháng vẫn không thuộc được. Những người như thế bị nghiệp chướng ngại, chưa trừ bỏ được, nên không có thể đọc tụng, hành trì kinh điển Đại Thừa.

Người bị chướng nặng như vừa nêu trên khi nghe danh hiệu Bồ-tát Địa Tạng, thấy hình tướng ngài, đem hết lòng thành, bảy tỏ cung kính đối với Bồ-tát, rồi dâng hoa hương, đồ ăn thức uống, y phục thưởng ngoạn. Dùng chén nước trong dâng cúng trước tượng Bồ-tát Địa Tạng một ngày một đêm, cung kính chí thành, xoay mặt hướng Nam, chắp tay thỉnh uống. Khi nước vào miệng, lòng phải trịnh trọng. Khi uống nước trong, phải cử rượu thịt, năm vị cay nòng, vọng ngữ, tà dâm, dối trá, giết hại, trong vòng bảy ngày hoặc hai mốt ngày. Người như thế đó, trong giấc chiêm bao, thấy ngài Địa Tạng, hiện thân vô biên, rưới nước, xoa đảnh, thọ ký người đó.

Người ấy tỉnh mộng liền được thông minh, một khi thoáng nghe kinh điển Đại thừa nhớ mãi trong tâm không hề quên mất một câu chữ nào.

TAI NẠN TIÊU TRỪ

Này Quan Thế Âm, trong đời tương lai, người thiếu ăn mặc, ước nguyện không thành, bịnh tật triền miên, gặp nhiều bất hạnh, nhà cửa không yên, thân thuộc tan tác, biết bao ngang trái thường đến khuấy nhiễu, trong giấc chiêm bao luôn luôn sợ hãi.

Những người như vậy, khi nghe danh hiệu, hoặc thấy hình tượng Bồ-tát Địa Tạng, kính lễ hết lòng, trì niệm muôn biến, nhờ phước báo này, các việc trái ý tan biến dần dần, gặp nhiều yên vui, ăn mặc đủ đầy, trong giấc chiêm bao luôn được an lạc.

THOÁT KHỎI HIỂM NGUY

Này Quan Thế Âm, trong đời tương lai, người nam hay nữ, do việc làm ăn, hoặc vì chuyện công, hay vì việc riêng, hoặc việc sống chết, vì việc cấp bách, phải

vào rừng sâu, trèo núi vượt đèo, vượt qua sông biển, gặp nước lụt lớn hay lạc đường hiểm, thì nên trì niệm danh hiệu Địa Tạng đủ một muôn lần. Làm được như vậy đi qua chỗ nào cũng được quỉ thần giữ gìn, hộ vệ; đi, đứng, nằm, ngồi đều được an vui, dầu gặp thú dữ, cọp, sói, sư tử, mọi thứ độc hại cũng không thể tổn thương.

Bấy giờ đức Phật bảo ngài Quan Âm: "Bồ-tát Địa Tạng có nhân duyên lớn đối với chúng sinh trong cõi Diêm-phù. Nếu như kể về các sự lợi ích thấy hình nghe tên Bồ-tát Địa Tạng trong trăm ngàn năm cũng không nói hết.

Vì lý do ấy, này Quan Thế Âm, ông nên vận dụng sức thần thông lớn, truyền bá kinh này, giúp cho chúng sinh trong cõi Ta-bà, trăm ngàn kiếp sau, hưởng được an vui, sống trong hạnh phúc. Lúc ấy, Thế tôn liền nói kệ rằng:

Sức thần lớn của ngài Đại Tạng
Kiếp Hằng sa tán thán không cùng
Thấy nghe, một niệm tán dương
Trời người lợi ích trăm ngàn biển đông.

Tám bộ chúng, trời, rồng, nam nữ
Phước sắp tàn, đường dữ vương mang
Hướng về Địa Tạng nương thân
Tội liền dứt sạch, gia tăng tuổi đời.

Nếu có kẻ mồ côi cha mẹ
Mất anh em, những kẻ ruột rà
Lớn khôn nghĩ biết đâu là
Nẻo lành ngã dữ, đường về tái sanh?

Hãy tô vẽ thân hình Địa Tạng
Lòng thiết tha, trước tượng trì danh
Niệm trì miên mật ba tuần
Địa Tạng Bồ-tát hiện thân bên mình.

Chốn quyến thuộc tái sinh biết rõ
Dẫu đoạ sa đường dữ cũng siêu
Giữ tâm kính ngưỡng không lay
Xoa đầu, thọ ký tương lai rạng ngời!

Đạo giác ngộ có người muốn chứng
Thoát ba đường, hướng thượng vô sinh
Lòng từ nên phát trọn phần
Trước nên lễ bái thành tâm tượng Ngài.

Nghe danh hiệu, quy y Đại sĩ
Nguyện cúng dường, tâm ý thanh cao
Nghiệp duyên chướng nặng tiêu mau
Sẽ tròn nguyện ước với bao quả lành.

Nếu có kẻ tụng Kinh điển Phật
Giúp mọi loài giải thoát nạn tai
Nguyện hùng dù lập bao ngày
Đọc bao nhiêu bận, chẳng may quên liền.

Người như thế chướng duyên rất nặng
Học Đại thừa khó đặng nhập tâm
Phát lòng, mọi thứ cúng dâng
Trước ngài Địa Tạng với ngàn hương hoa.

Dùng nước sạch bày ra trước tượng
Sau một ngày lấy uống thành tâm
Tịnh lòng kiêng cử ngũ tân
Rượu, thịt, luống dối, tà dâm không màng.

Ba tuần lễ, giữ tâm bất sát
Niệm trì danh Bồ-tát hết lòng
Chiêm bao thấy rõ tôn nhan
Thức rồi tâm trí hào quang sáng ngời.

Kinh điển lớn thoáng tai một chút
Ngàn đời sau khắc cốt ghi tâm
Chính nhờ Địa Tạng sức thần
Giúp cho người đó trí năng khác thường.

Kẻ nghèo khổ vương mang tật bệnh
Nghiệp ly tan, hoạn nạn cửa nhà
Kinh hoàng nỗi sợ mộng mơ
Ước mong chưa thỏa, biết nhờ cậy ai?

Hãy chiêm ngưỡng, nương ngài Địa Tạng
Việc chẳng lành, tai nạn tiêu tan
Chiêm bao toàn thấy điềm lành
Đủ đầy ăn mặc, quỷ thần hộ an.

Vượt sông biển, núi rừng hiểm trở
Giặc, gian manh, thú dữ đón đường
Ác thần, quỷ độc, cuồng phong
Khốn nguy bao nỗi, khôn lường gian nan.

Khi cất bước, tâm thành trước tượng
Lễ bái rồi chiêm ngưỡng, cúng dường
Núi cao biển cả muôn trùng
Không hề hại được, tâm thường an vui.

Hãy nghe rõ, Quan Âm Bồ-tát
Sức oai thần của bậc Thương đời
Nghìn muôn kiếp, thuật chẳng rồi
Tấm gương Địa Tạng rạng ngời nhân gian.

Phỏng có kẻ nghe danh Địa Tạng
Lễ bái rồi tán tụng hết lòng
Hương hoa, phẩm vật hiến dâng
Được nhiều phước đức trăm ngàn kiếp sau.

Nếu đem phước cúng vào pháp giới
Quả Phật thành, thoát khỏi tử sanh
Quan Âm hãy gắng truyền ban
Để cho muôn loại đượm ân Kinh này.



Phẩm 13
THẾ TÔN ỦY THÁC

ĐỨC PHẬT GIAO PHÓ

Lúc đó, đức Phật giơ tay ánh vàng, xoa lên đỉnh đầu Bồ-tát Địa Tạng, rồi ân cần dạy: "Hỡi này Địa Tạng, sức thần của ông không thể nghĩ bàn, lòng từ của ông không thể nghĩ bàn, tuệ giác của ông không thể nghĩ bàn, biện tài của ông không thể nghĩ bàn".

Dầu mười phương Phật khen ngợi tán dương việc chẳng nghĩ bàn của ngài Địa Tạng trăm nghìn muôn kiếp cũng không hết được.

Bồ-tát Địa Tạng, hãy nhớ hôm nay, tại cung Đao-lợi, tại pháp hội này, có nghìn

muôn ức tất cả đức Phật, Thanh Văn, Bồ-tát, tám bộ trời rồng, ta một lần nữa đem các chúng sinh sống trong nhà lửa, chưa khỏi ba cõi, giao phó cho ông.

Bồ-tát Địa Tạng, chớ để chúng sinh sa vào đường dữ, dầu một ngày đêm, huống là để họ trầm luân mãi mãi trong ngục vô gián, không tạm một giây thoát khỏi khổ đau, không còn điều kiện để được giải thoát.

Bồ-tát Địa Tạng, tánh tình con người trong cõi Diêm-phù thuộc nhóm bất định, phần nhiều chạy theo thói quen làm ác. Giả sử có người phát khởi tâm lành, được chẳng bao lâu, tâm liền thoái thất, trong khi duyên ác luôn luôn tăng trưởng trong mỗi ý tưởng và từng hành vi.

Vì lý do ấy, Như Lai phân thân trăm ngàn muôn ức, tùy theo tâm lý, trình độ thấp cao, giáo hóa mọi người đều được giải thoát. Bồ-tát Địa Tạng, nay ta ân cần, đem cả trời người giao phó cho ông!

Trong đời sau này, dù trời hay người, dù nam hay nữ, nương theo giáo pháp, trồng gốc rễ lành, dù chỉ mảy lông, mảy bụi, hạt cát, hay một giọt nước, thời ông nên dùng thần lực của ông, dìu dắt đỡ nâng, giúp cho người đó, tu tập lần lần, chớ để cho họ bị chùn bước tiến trên đạo tuệ giác.

Trong đời tương lai, dù trời hay người, bất luận nữ nam, lỡ tạo nghiệp dữ, phải bị đoạ sa trong đường xấu ác, trong lúc sắp đoạ, nếu như người đó, có thể niệm danh Phật hoặc Bồ-tát, hay một bài kệ, hoặc một câu kinh triết lý Đại thừa, thì ông nên dùng sức thần của ông, với nhiều phương chước, hiện ra trước mặt, phá tan tù ngục, giúp cho họ được sinh lên cõi trời, hưởng nhiều an vui, không thể nghĩ bàn.

Hỡi Địa Tạng sức thần quảng đại
Gắng độ sinh khắp cõi trời người
Phép mầu chuyển hóa cuộc đời
Đường tà thoát khỏi, an vui hướng về.

BỒ-TÁT TUÂN CHỈ

Phật vừa dứt lời, Bồ-tát Địa Tạng quỳ gối, chắp tay thưa đức Phật rằng: "Bạch đức Thế Tôn, xin Người an tâm! Con xin phát nguyện cứu độ muôn loài!"

Trong đời tương lai, bất luận là ai, dù nam hay nữ, sinh lòng kính ngưỡng pháp Phật nhiệm mầu, con dùng trăm ngàn phương tiện cứu vớt, giúp cho người đó, sớm được giải thoát khỏi đường sinh tử. Huống chi người đó nghe biết việc lành, hoan hỷ siêng làm, trong từng ý niệm; con sẽ bảo hộ những người như thế, để họ tiến mãi trên đạo bồ-đề, không còn lui sụt.

HAI MƯƠI TÁM ĐIỀU LỢI

Bồ-tát Địa Tạng khi vừa dứt lời, liền trong pháp hội, có đại Bồ-tát hiệu Hư Không Tạng cung kính thưa rằng: "Bạch đức Thế Tôn, tại Đao-lợi cung, lúc con mới đến cho đến bây giờ, con có dịp nghe

Thế Tôn xưng tụng thần lực Địa Tạng siêu việt vô cùng.

Trong đời sau này, nếu có người nào, bất luận giới tính, ngay cả trời rồng, được nghe kinh này, chiêm bái hình tượng Bồ-tát Địa Tạng, sẽ được bao nhiêu những điều phước lợi? Cúi xin Thế Tôn thương xót chúng con và mọi chúng sanh nói lược phước ấy.

Thế Tôn liền dạy: "Này Hư Không Tạng, hãy nghe lắng lòng, ta sẽ phân tích về phước báo ấy. Trong đời tương lai, dù nam hay nữ, thấy hình Địa Tạng, chiêm bái cúng dường; nghe kinh Địa Tạng, học hỏi tu hành; hành hạnh Địa Tạng, hóa độ chúng sinh; lại dâng hoa hương, vật thực, y phục, các loại vật báu lên đức Địa Tạng, thời người như thế sẽ được hăm tám điều lợi ích lớn:

Một là trời rồng thường theo bảo hộ.
Hai là quả lành ngày càng thêm lớn.

Ba là tích tụ nhân tố thánh thiện.

Bốn là không lui trên đạo tuệ giác.

Năm là đầy đủ y phục vật thực.

Sáu là bịnh tật không hành xác thân.

Bảy là không bị tai nạn nước, lửa.

Tám là không bị nạn giặc, trộm cướp.

Chín là ai thấy cũng đều kính nễ.

Mười là quỷ thần sẵn lòng giúp đỡ.

Mười một thân nữ sẽ chuyển thân nam.

Mười hai sẽ làm con gái vương gia, hoặc bậc đại thần.

Mười ba tướng mạo xinh đẹp, đoan trang.

Mười bốn tái sinh về các cõi trời.

Mười lăm làm vua hay các bậc chúa.

Mười sáu trí sáng biết được đời trước.

Mười bảy cầu mong gì cũng toại ý.

Mười tám thân quyến luôn được an vui.

Mười chín tai họa ngang trái, bất ngờ thảy đều biến mất.

Hai mươi các nghiệp đọa sa đường dữ thảy đều chấm dứt.

Hai mốt đi đâu cũng được thông suốt.

Hăm hai trong mộng gặp toàn điềm lành.

Hăm ba gia tiên nếu lỡ tạo tội đều được thoát khổ.

Hăm bốn nhờ duyên phước đức đời trước sanh cõi vui sướng.

Hăm lăm được các vị thánh giả hết lòng tán dương.

Hăm sáu căn tính nhanh nhẹn, thông minh.

Hăm bảy từ bi đối với mọi loài.

Hăm tám rốt cuộc đạt thành quả Phật.

BẢY ĐIỀU LỢI ÍCH

Này Hư Không Tạng, tất cả mọi người, trời, rồng, quỷ, thần, đời này đời sau, nghe danh, đảnh lễ hình tượng Địa Tạng; hoặc khi biết được công hạnh tu hành Bồ-tát Địa Tạng, hết lòng tán dương, lễ bái, cúng dường, sẽ được bảy điều lợi ích sau đây:

Một là hành giả mau chứng quả thánh.

Hai là tất cả nghiệp ác tiêu tan.

Ba là chư Phật luôn thương phò hộ.
Bốn là tuệ giác không hề thoái chuyển.
Năm là tăng trưởng nguyện lực đã có.
Sáu là biết được các việc đời trước.
Bảy là rốt ráo chứng thành quả Phật.

ĐẠI HỘI TÁN THÁN

Trong hội bấy giờ, vô số đức Phật, Thanh Văn, Bồ-tát, tám bộ trời rồng, người và loài khác, từ mười phương cõi, đến dự pháp hội, nghe Phật Thích-ca ngợi khen sức thần không thể nghĩ bàn của ngài Đại Tạng, đều hết lòng khen việc chưa từng có.

Lúc đó, cung trời Đao-lợi trang nghiêm, rải vô lượng hoa, y phục, chuỗi ngọc quý giá nhất đời, cúng dâng Thế Tôn Thích-ca Mâu-ni và ngài Địa Tạng. Toàn thể mọi người đến dự pháp hội, chắp tay, đảnh lễ, rồi liền lui ra.

***

KINH ĐỊA TẠNG BỒ-TÁT BỔN NGUYỆN QUYỂN HẠ HẾT

Hạnh Địa Tạng cao sâu khôn xiết
Người tật nguyền tha thiết tụng Kinh
Đại thừa, phước lợi, trì danh
Hoa sen Cực Lạc hóa sinh tức thì.
Nam-mô Thường Trụ Thập Phương Tăng
(*3 lần*) OOO



KHUYẾN TẤN TÁN DƯƠNG

1

Trời Đao-lợi Thế Tôn thuyết giảng
Khen nguyện ngài Địa Tạng rộng sâu
Pháp lành truyền mãi đời sau
Người người lợi lạc, khổ đau xa lìa.

2

Trời, thần, quỷ, dạ xoa, các chúng
Nghe pháp mầu, tâm nguyện chí thành
Giúp xe chánh pháp lăn nhanh
Siêng năng tu niệm, pháp lành dựa nương.
Người các cõi, mười phương tụ hội
Trên đất liền hoặc tại hư không
Gieo trồng hạt giống tình thương
Đêm ngày, thân thể sống trong pháp mầu.

Nguyện các cõi trước sau an ổn
Phước trí này nuôi lớn quần sanh
Bao nhiêu tội chướng tan nhanh
Xa lìa khổ ách, niết-bàn thảnh thơi.

Hương đạo đức tô bồi vóc dáng

Áo định thiền tỏa sáng thân tâm
Hoa mầu tuệ giác nghiêm trang
Tùy theo chỗ ở, luôn thường an vui.

Nam-mô Tồi Tà Phụ Chánh Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát Ma-ha-tát. *(3 lần)* OOO



8. KINH TINH HOA TRÍ TUỆ

Quán Tự Tại thực hành trí tuệ,
Bát-nhã ba-la-mật sáng ngời,
Bấy giờ Bồ-tát quán soi,
Thấy rằng năm uẩn ba đời đều không. O
Vượt tất cả các vòng khổ ách,
Hãy nghe này, Xá-lợi-phất ông!
Sắc nào có khác gì không,
Không nào khác sắc, sắc không vốn đồng. O
Cả thọ, tưởng, thức, hành cũng thế.
Tánh chân không các pháp viên thành,
Thảy đều chẳng diệt, chẳng sanh,
Chẳng nhơ, chẳng sạch, chẳng tăng giảm gì. O
Trong chân không chẳng hề có sắc.
Chẳng thọ, tưởng, hành, thức trong không.
Mắt, tai, mũi, lưỡi, ý, thân,
Sắc, thanh, vị, xúc, pháp, hương không còn. O
Không nhãn thức đến không ý thức,
Không vô minh hoặc hết-vô-minh,
Không điều già chết chúng sanh,
Hết già, hết chết thực tình cũng không.

Không trí huệ cũng không chứng đắc,
Bởi có gì là chỗ đắc đâu.
Bấy lâu Bồ-tát dựa vào
Trí ba-la-mật thẳm sâu thực hành,
Mọi chướng ngại quanh mình tan biến,
Mọi việc đều chẳng khiến hoảng kinh,
Xa lìa mộng tưởng đảo điên,
Niết-bàn rốt ráo an nhiên thanh nhàn. O
Bát-nhã ấy rõ ràng trí tuệ,
Mà ba đời chư Phật nương vào,
Chứng thành quả giác tối cao,
Nên xem Bát-nhã thâm sâu đó là: O
Lời thần chú sâu xa bậc nhứt,
Lời chú thần rất mực quang minh,
Chú thần cao cả anh linh,
Là lời thần chú thật tình cao siêu.
Trừ dứt được mọi điều đau khổ,
Đúng như vầy muôn thuở không sai.
Ngài liền tuyên nói chú này,
Để người trì niệm sáng bày chơn tâm: O
Ga-tê ga-tê pa-ra-ga-tê pa-ra-săn-ga-tê bô-dhi sva-ha. *(3 lần)* OOO

9. NIỆM PHẬT

A-di-đà Phật sắc thân vàng,
Tướng tốt không gì thể sánh ngang.
Mắt biếc lắng trong trùm bốn biển,
Tu-di rực rỡ ngập hào quang.
Trong ánh quang minh vô số Phật,
Ứng thân Bồ-tát hiện vô vàn.
Bốn mươi tám nguyện vì sanh chúng,
Chín loại noi đường, bến giác sang. O

Nam-mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi Tiếp Dẫn Đạo Sư A-di-đà Phật. O
Nam-mô A-di-đà Phật (*18 lần*) O
Nam-mô Quán Thế Âm Bồ-tát (*3 lần*) O
Nam-mô Đại Thế Chí Bồ-tát (*3 lần*) O
Nam-mô Địa Tạng Vương Bồ-tát (*3 lần*) O
Nam-mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát. (*3 lần*) OOO

***

10-A. SÁM DI-DÀ

Muốn đi có một đường này:
Nhất tâm niệm Phật, có ngày thoát qua.
Tụng Kinh niệm Phật Di-đà,
Hồng danh sáu chữ thật là rất cao.
Năng trừ tám vạn trần lao,
Tham thiền, trì chú pháp nào cũng thua. O
Di-đà xưa cũng làm vua,
Bỏ ngôi, bỏ nước, vào chùa mà tu.
Xét ra từ kiếp đã lâu,
Hiệu là Pháp Tạng Tỳ-kheo đó mà.
Trong khi ngài mới xuất gia,
Bốn mươi tám nguyện phát ra một lần.
Nguyện nào cũng lắm oai thần,
Nguyện nào cũng trọng về phần độ sinh.O
Vì thương thế giới bất bình,
Nên chi đầu Phật mà đành bỏ ngôi.
Thầy là Bảo Tạng Như Lai,
Bạn là Bảo Hải, tức ngài Thích-ca.
Thích-ca nguyện độ Ta-bà,
Di-đà nguyện mở cửa nhà Lạc Bang. O

Mở ao chín phẩm sen vàng
Xây thành bát bửu, đổ đàng thất trân.
Lưu ly quả đất sáng ngần,
Lầu châu gát ngọc mười phần trang nghiêm.
Hoa trời rưới cả ngày đêm,
Có cây rất quý, có chim lạ kỳ.
Lạ lùng cái cảnh phương Tây,
Mười phương cõi Phật, cảnh nào cũng thua.
Phong quang vui vẻ bốn mùa,
Nước reo pháp Phật, giáo khua nhạc trời.
Di-đà có thệ một lời,
Mở ra cõi ấy tiếp người vãng sanh. O
Mười phương ai phát lòng thành,
Nhất tâm mà niệm hồng danh của Ngài.
Hằng ngày trong lúc hôm mai,
Niệm từ mười tiếng đến vài ba trăm.
Khi đi, khi đứng, khi nằm,
Chuyên trì niệm Phật, lòng chăm phát nguyền. O
Nguyện sanh về cõi bảo liên
Là nơi Cực Lạc ở miền Tây phương.
Đến khi thọ mạng vô thường,

Thì ngài phóng ngọn hào quang rước liền,
Biết bao phước đức nhân duyên,
Đã về Cực Lạc còn phiền não chi.
Sự vui, trời cũng chẳng bì,
Đêm đêm thong thả, ngày ngày thảnh thơi.
Sống lâu kiếp kiếp đời đời,
Không già, không chết, không dời đi đâu. O

10-B. SÁM NIỆM PHẬT

Một lòng giữ niệm Di-đà,
Hồng danh sáu chữ thật là rất cao.
Năng trừ tám vạn trần lao,
Niệm thời phải tính cách nào cho hay.
Tham lam dứt bỏ mê si,
Tĩnh tâm niệm Phật việc gì cũng an.
Niệm Phật tội nghiệp tiêu tan,
Những điều tai họa khỏi mang vào mình.
Niệm Phật phát huệ thông minh,
Bao nhiêu nghiệp chướng chẳng sinh vào lòng.
Niệm Phật cứu được tổ tông,
Ông bà cha mẹ thoát dòng sông mê.

Niệm Phật hoan hỷ mọi bề,
Thương người lẫn vật chẳng hề khác nhau.
Niệm Phật nhớ trước biết sau,
Thông minh sáng suốt, trí cao lòng hiền.
Niệm Phật ắt gặp phước duyên,
Tài danh chẳng nhiễm, bình yên cửa nhà.
Niệm Phật chẳng sợ tà ma,
Những hàng yêu quái tránh xa chẳng cùng.
Niệm Phật được lợi ích chung,
Gặp loài ác thú hóa hung ra hiền.
Niệm Phật thân thể được yên,
Trong khi tĩnh tọa tham thiền tâm minh.
Niệm Phật chẳng có chống kình,
Nhu hòa là pháp đã in vào lòng.
Niệm Phật mười tiếng cũng xong,
Hành theo nhân quả, ý mong giúp đời.
Niệm Phật phổ độ khắp nơi,
Lợi mình lợi kẻ trời người mến thương.
Niệm Phật lòng dạ hiền lương,
Từ bi hỷ xả dẫn đường chúng sanh.
Niệm Phật rõ thấu ngọn ngành,

Biết từ kiếp trước rõ rành đời sau.
Niệm Phật như kẻ thả phao,
Trôi qua khổ ải, trần lao khỏi chìm.
Bước lên bờ giác trang nghiêm,
Thấy toàn Phật Thánh chớ tìm đâu xa.
Niệm Phật ắt Phật rước ta,
Về nơi An Dưỡng một nhà vui thay.
Nhắc người niệm Phật đó đây,
Chí tâm niệm Phật có ngày thoát thân. O

10-C. SÁM NHẤT TÂM

Một lòng mỏi mệt không nài,
Cầu về Cực Lạc ngồi đài liên hoa.
Cha lành vốn thiệt Di-đà,
Soi hào quang tịnh chói loà thân con.
Thẩm sâu ơn Phật hằng còn,
Con nay chánh niệm lòng son một bề. O
Nguyện làm nên đạo bồ-đề,
Chuyên lòng niệm Phật, cầu về Tây phương.
Phật xưa lời thệ tỏ tường,
Bốn mươi tám nguyện dẫn đường chúng sanh.
Thề rằng ai phát lòng thành,

Nước ta báu vật để dành các ngươi.
Thiện nam tín nữ mỗi người,
Chí thành tưởng Phật niệm mười tiếng ra. O
Ta không rước đến nước ta,
Thề không thành Phật chắc là không sai.
Bởi vì tin tưởng Như Lai,
Có duyên tưởng Phật sống dai vô cùng.
Lời thề biển rộng mênh mông,
Nhờ nương đức Phật thoát vòng trần lao.
Tội mòn như đá mài dao,
Phước lành thêm lớn, càng cao càng dày.O
Cầu cho con thác biết ngày,
Biết giờ, biết khắc, biết rày tánh linh.
Cầu cho bệnh khổ khỏi mình
Lòng không trìu mến chuyện tình thế gian.
Cầu cho thần thức nhẹ nhàng,
In như thiền định họ Bàng thuở xưa.
Đài vàng tay Phật bưng chờ,
Các ông Bồ-tát bấy giờ đứng trông.
Rước con thiệt đã nên đông,
Nội trong giây lát thảy đồng về Tây. O

Xem trong trong cõi Phật tốt thay,
Hoa sen đua nở tánh nay sạch trần.
Hội này thấy Phật phân thân,
Đặng nghe pháp nhiệm tinh thần sáng trưng.
Quyết tu độ chúng phàm dân.
Đủ lời thệ nguyện Phật ân rộng dài.
Phật thề chắc thiệt không sai,
Cầu về Tịnh Độ ai ai tin lòng.
Nguyện về Tịnh Độ một nhà,
Hoa sen chín phẩm là cha mẹ mình.
Hoa nở rồi biết tánh linh,
Các ngài Bồ-tát bạn lành với ta. O

10-D. SÁM PHÁT NGUYỆN

Nương Phật A-di-đà
Nơi bản môn mầu nhiệm,
Con dốc lòng quay về
Duy trì nguồn chánh niệm.
Con đã nguyện trở lại,
Nương Phật A-di-đà.
Cúi xin Phật nhiếp thọ,

Cõi Tịnh Độ bày ra. O
Xin lấy đuốc ánh sáng,
Soi vào tâm tư con.
Xin lấy thuyền thọ mạng,
Chuyên chở hình hài con.
Cho sự sống an lạc,
Cho lý tưởng vẹn toàn.
Xin Phật luôn bảo hộ,
Để tâm không buông lơi. O
Cho con phá tà kiến,
Làm phiền não rụng rơi.
Trong giây phút hiện tại,
Có Phật trong cuộc đời.
Tịnh độ đi từng bước,
Vững chải và thảnh thơi.
Hiện tại sống chánh niệm,
Tịnh Độ đã thật rồi. O
Sau này đổi thân khác,
Thế nào cũng an vui.
Niệm Phật A-di-đà,
Được nhất tâm bất loạn. O

Chín phẩm sen hiện tiền,
Tự tha đều thọ dụng.
Biết trước giờ mạng chung,
Tâm con không nao núng.
Thân con không bệnh khổ,
Ý con không ngại ngùng.
Di-đà cùng thánh chúng
Tay nâng đoá sen vàng.
Có mặt trong giây lát,
Cùng lên đường thong dong. O
Sen nở là thấy Phật,
Tịnh Độ là quê hương.
Cúi xin Phật chứng giám,
Hành trì không buông lung. O

10-E. SÁM TỐNG TÁNG

Cuộc hồng trần xoay vần quá ngắn,
Kiếp phù sinh tụ tán mấy hồi,
Người đời có biết chăng ôi,
Thân người tuy có, có rồi hoàn không!O
Chiêm bao khéo khuấy lạ lùng,

Mơ màng trong một giấc nồng mà chi,
Làm cho buồn bã thế ni!
Hình dung mới đó bữa nay đâu rồi?
Khi nào đứng đứng ngồi ngồi
Bây giờ lặng ngắt như chồi cây khô.
Khi nào du lịch giang hồ
Bây giờ nhắm mắt mà vô quan tài.
Khi nào lược giắt trâm cài
Bây giờ gởi xác ra ngoài gò hoang.
Khi nào trau ngọc chuốt vàng
Bây giờ một nắm xương tàn lạnh tanh. O
Khi nào mắt đẹp mày xanh
Bây giờ thấy dạng thấy hình là đâu.
Khi nào lên gác xuống lầu
Bây giờ một nắm cỏ sầu xanh xanh.
Khi nào liệt liệt oanh oanh
Bây giờ một trận tan tành gió mưa.
Khi nào ngựa lọc xe lừa
Bây giờ mây rước trăng đưa mơ màng.
Khi nào ra trướng vào màn
Bây giờ nhà cửa xóm làng cách xa. O

Khi nào mẹ mẹ cha cha
Bây giờ bóng núi cách xa muôn trùng.
Khi nào vợ vợ chồng chồng
Bây giờ trăng khuyết còn mong chi tròn.
Khi nào cháu cháu con con
Bây giờ hai ngã nước non xa vời.
Khi nào cốt nhục vẹn mười
Bây giờ lá héo nhành tươi vui gì.
Khi nào bạn hữu sum vầy
Bây giờ chén rượu cuộc kỳ vắng thiu. O
Cái thân như tấc bóng chiều
Như chùm bọt nước phập phều biển khơi.
Xưa ông Bành Tổ sống đời
Tám trăm tuổi thọ nay thời còn đâu!
Sang mà đến bậc Công Hầu
Giàu mà đến bậc bấy lâu Thạch Sùng.
Nghèo mà đói khát lạnh lùng
Khổ mà tóc cháy da phồng trần ai. O
Phù du sớm tối một mai
Giàu sang cũng thác, sạt sài cũng vong
Thông minh tài trí anh hùng

Si mê dại dột cũng chung một gò.
Biển trần nhiều nỗi gay go
Mau mau nhẹ gót qua đò sông mê.
Sự đời nên chán nên chê
Tầm nơi giải thoát mà về mới khôn. O
Lắng tâm quyết tỏ nguồn chơn
Gương xưa lau sạch không còn trần ô.
Tu hành phải đợi kiếp mô
Sông tình biển ái đã khô bao giờ.
Lựa là phải ngộ thiền cơ
Mà đèn trí huệ dễ lờ đi đâu.
Nguồn tâm phải tỏ trước sau
Nguyện cho thành Phật để mau độ đời.
Ban niềm an lạc muôn nơi
Niết-bàn tỏ ngộ, sáng ngời chân tâm. O



11. HỒI HƯỚNG CÔNG ĐỨC

Tụng kinh là hạnh tốt lành,
Vô biên phước đức sẵn dành chúng sanh.
Nguyện cho tất cả hàm linh,
Thảy đều tỏ ngộ phẩm kinh diệu huyền. O
Nguyện tiêu ba chướng não phiền,
Được nguồn trí tuệ, phá xiềng vô minh.
Nguyện trừ tội chướng điêu linh,
Hạnh lành Bồ-tát thường tinh tấn làm.O
Nguyện sanh cõi Tịnh siêu phàm,
Hoa sen chín phẩm là hàng mẹ cha.
Hoa nở thấy Phật hiện ra,
Vô sanh chứng ngộ, bạn ta: Thánh hiền. O
Nguyện đem công đức hiện tiền,
Hướng về khắp cả các miền gần xa.
Con và cha mẹ, ông bà,
Chúng sanh giác ngộ, chan hòa pháp thân.

(*3 xá*) OOO

12. PHỤC NGUYỆN

Nam-mô Bổn Sư Thích-ca Mâu-ni Phật O
Nam-mô giáo chủ cõi U minh,
Bậc hạnh nguyện lớn, độ sinh thoát nàn.
Bao nhiêu hạnh nguyện rộng xa,
Độ sanh tất cả về tòa Kim liên.
Nguyện hương linh sớm được an lành,
Nghe kinh kệ siêu sinh Tịnh Độ.
Vượt qua bể khổ, thoát khỏi Ta-bà.
Sen vàng chín phẩm nở hoa,
Pháp thân Phật Di-đà thọ ký.
Chúng con nhất tâm cầu nguyện:
Bốn loài sinh lên đất Tịnh,
Ba cõi thác hoá toà Sen.
Hằng sa ngạ quỷ chứng Tam Hiền,
Vạn loại hữu tình lên Thập Địa.
Khắp nguyện:
Người mất siêu sinh, kẻ còn phúc lạc.
Năm châu an định, bốn biển thanh bình.
Tình với vô tình, Đều thành Phật đạo. O

(Đại chúng cùng niệm)

Nam-mô A-di-đà Phật. *(3 xá)* OOO

13. ĐẢNH LỄ BA NGÔI BÁU

Con xin nương tựa Phật,
Bậc Phước Trí Viên Thành,
Cầu tất cả chúng sanh
Giác ngộ, phát tâm lành. (*1 lạy*) O

Con xin nương tựa Pháp,
Nguồn tuệ giác, từ bi,
Cầu tất cả chúng sanh
Hiểu đạo, tỏ nguồn tâm. (*1 lạy*) O

Con xin nương tựa Tăng,
Đoàn thể sống an vui,
Cầu tất cả chúng sanh
Hòa hợp, thương mến nhau. (*1 lạy*) O



MƯỜI CÔNG ĐỨC ẤN TỐNG KINH

Một là, những tội lỗi đã gây ra từ trước đến nay được tiêu trừ; nếu như đã mang những nghiệp duyên nặng nề thì sẽ được chuyển hóa thành nhẹ nhàng.

Hai là, thường được các thiện Thần ủng hộ, tránh được các tai ương hoạn nạn, ôn dịch, nước, lửa, trộm cướp, đao binh, tù ngục…

Ba là, vĩnh viễn tránh khỏi những quả báo đau khổ, oán cừu oan trái của nhiều đời và hiện tại.

Bốn là, Long Thiên Hộ Pháp thường gia hộ nên những loài Dạ-xoa, ác quỷ, rắn độc, hùm beo đều tránh xa, không dám nhiễu hại.

Năm là, thân và tâm luôn được an vui, ngày không gặp việc nguy khốn, đêm ngủ không thấy ác mộng, diện mạo hiền sáng, mạnh khoẻ, an lành, việc làm thuận lợi, kết quả tốt đẹp.

Sáu là, tâm không mong cầu phước báu giàu sang, nhưng tự nhiên cơm ăn áo mặc được đầy đủ, gia đình trên thuận dưới hoà, con cháu đời đời hưởng lộc.

Bảy là, lời nói cho đến việc làm đều khiến mọi người đều sinh tâm vui vẻ, đi đến đâu cũng được mọi người chào đón niềm nở, kính mến, khen ngợi và tin tưởng.

Tám là, nếu mắc phải những chứng bệnh mê muội thì sẽ được trở nên thông minh lanh lợi, thân thể luôn được cường tráng khoẻ mạnh, nếu phải ở những nơi thâm sơn biên địa, thì những nơi ấy cũng trở nên thịnh vượng, sung túc. Tâm thức luôn hướng về chánh đạo, sau khi mạng chung sẽ được sinh thiên.

Chín là, khi tái sinh nếu là nam thì sẽ trở thành vương tôn công tử, nếu là nữ thì sẽ trở thành thiện mỹ nhân, tướng mạo đoan trang, tâm trí siêu việt, phước lộc tròn đầy.

Mười là, thương tất cả chúng sinh như thân bằng quến thuộc, vì chúng sinh mà gieo trồng tất cả căn lành. Nhờ công đức ấy mà thường gặp được các Dức Phật, nghe pháp, siêng năng tu tập, cuối cùng được thành Phật quả.

Ấn Quang Tổ Sư dạy: Ấn tống kinh được vô lượng công đức như vậy, nên vào những dịp chúc thọ, thành hôn, cầu phước, cầu tiêu trừ tật bệnh, cầu siêu độ hương linh… hãy tinh tấn phát tâm bồ-đề, ấn tống kinh điển, để gieo trồng cội phước cho chính mình và thân bằng quyến thuộc.



CHÙA GIÁC NGỘ
92 Nguyễn Chí Thanh, P.3, Q.10, TP.HCM, Việt Nam
ĐT: (028) 3839-4121
www.daophatngaynay.com - www.chuagiacngo.com

ISBN: 978-604-86-9907-9